

NGÀY TAY



NĂM THỨ TƯ — THÚ
BÁI 13 MAI 1939,
SỐ 161 — GIÁ 0\$10
TOA SOAN VÀ TRỊ SỰ:
30, ĐƯỜNG QUÁN
THÀNH — GIÀY NÓI 874



MỘT SỰ LẠ

— Báo hắn chưa bị kiện,
các anh ạ !

TRONG SỐ NÀY: Ngụ ngôn « Con Vẹt » của
Tú Mỡ, « Cắt tóc » truyện ngắn của Thê Lữ,
Truyện vui của Khái Hưng, và nhiều bài khác

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, ĐIỀN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Gài thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, điền, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi rùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý dược, có lồng luân...

Sách dày 164 trang, in đẹp, giá 1p00. Gửi bảo đảm thêm 0p15 trước.(trả minh họa hoặc tem cũng được) Gửi linh hóa giao ngay hết 1p35.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của dân ông, dân bà và những bệnh phong tình. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hàn lâm viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có trân giá trị, 0p69.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LÈ DO NƠI TÁC GIÀ
M Lê huy Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đàn ông bại thận, đau lưng, váng đầu, ủ tai, rụng tóc, tiêu tiện vàng... hoặc đì linh, mộng linh, hoại linh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong tình : chảy nước mắt, đau lưng, tiêu tiện vàng, có ít vẫn, ướt quần đầm...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỎ THÂN

số 20 của Lê huy Phách, giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên tính, cổ khí, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiêu tiện trong đục bất thường, có vân (filaments), qui đầu ướt đỏ, thường có mụn đỏ khắp người mà ngứa, thân thể mỏi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỒ NGÙ TẶNG số 22 giá 1\$00

của Lê huy Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyệt nọc bệnh Lậu, giang mai — Chắc như vậy :

Nhà thuốc

Lê huy Phách

19, Bđ GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao Mèn đều có đại lý.

The advertisement features two cigarette packages of 'JOB' brand. The top package is labeled 'CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER' and the bottom one is 'CIGARETTES JOB SURFINES'. Both packages mention 'SOCIÉTÉ JOB ALGER' and 'MARQUE DÉPOSÉE'. To the left of the packages is a smoking pipe. The text 'CỘI ĐỒ' and 'CỘI XANH' is written diagonally across the top right. Below the packages, the text 'TUYỂN BUÔN TẠI XÚ' and 'AN - DÉ - RI' is displayed.

MỘT TỎI CA-NHẠC TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI

Une soirée d'Initiation Musicale au Théâtre Municipal de Hanoi



Một tối rất cao quý và long trọng có quan Học-chánh Tổng-trưởng
G. A. BERNARD chủ tọa do Việt-Nam Nghệ-sĩ-doàn (A.A.A) tổ chức

NGÀY THỨ BẢY 20 MAI ĐÚNG 9 GIỜ TỐI

dành trinh bày tất cả cái kỵ tài thần diệu của hai nhạc sĩ

NGUYỄN VĂN GIỆP và NGUYỄN HỮU HIẾU

Có 50 nhạc sĩ trẻ tuổi nhất nước Việt-Nam do A.A.A huấn luyện cùng cao điểm hòa theo.

Những điệu nhảy rực rỡ của một bầy ma lên theo tiếng vi vút của gió đêm ngoài nghĩa địa (DANSE MACABRE).

Những tiếng lồng nôn nao lúc chớm tưới dậy thi của một cô gái tóc day (LA FILLE AUX CHEVEUX DE LIN)

Những tiếng hú gọi yêu đương bên sườn núi, một đêm trăng của người thò dân da đỏ (CHANT INDIEN)

Tiếng vùng vắng của đàn ong bay lượn trên cành hoa (L'ABEILLE)

Những điệu xà buông của bọn giang hồ lâng sỹ (AIRS BOHÉMIENS).

Vân vân...

Tất cả kỵ công thần diệu về NHẠC của các nhạc sư trú danh thế giới sẽ sống lại cùng một buổi, trong một lúc, với cây đàn VIOLON của Nhạc-sĩ NGUYỄN VĂN GIỆP.

CHÚ Ý — Ông ĐÀM QUANG THIỆN sẽ nói về công việc của A.A.A. với cuốn phim KIỀU và mùa kịch MOLIÈRE 1939-1940 (COSTUME DE L'ÉPOQUE)

Mỗi bài đàn trước khi đánh đều có dẫn giải kỹ lưỡng.

Vé vào cửa từ 0p.30 đến 2p.50, bán đã gần hết tại Boulangerie Gia-long, 46 phố Gia-long (Hàng Giò)

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM

Từ nay mở rộng phạm vi trang văn chương để trình bày
những thiên phẩm giá trị của những cây bút mới



SỐ MỚI ĐÃ CÓ BÁN TỪ THỨ NĂM
11 MAI 1939

Một số báo đặc biệt có đủ những bài của Chế Lan Viên, Quỳnh Dao, Xuân Khai, Yên Lan, Muôn Điểm, Huy Văn, Thanh Tịnh, Đỗ Huy Nhiệm, Vũ Trọng Can, Phạm Văn Kỷ, Bạch Yến, Thanh Tú, Lê Tràng Kiều, Đàm Quang Thiện, Trần Văn Tường, Phạm Huy Thái, Lê Thúy Toàn, Hàn Mặc Tử, Quốc Sĩ, Tchya, v... v...

TRONG SỐ NÀY:

Lời giới-thiệu nhà thơ Hàn-Mặc-Tử của QUỲNH-DAO
Lời giới-thiệu tập thơ Bên MY LẮNG (thơ YẾN-LAN)

của CHẾ-LAN-VIÊN

Những bài văn-chương của MUÔN-DIỆU, của

XUÂN KHAI

Rất nhiều bài giá-trị lớn-lao khác

CHÚ-Y: Từ nay, T. T. N. xuất-bản vào giấy-tốt, in đẹp hơn
lên, và kèm thêm vào T. T. N. còn có tờ NHI-ĐỒNG nữa, tờ
NHI-ĐỒNG không bán lẻ, chỉ in biểu không các bạn mua T. T. N.
(gấp kèm vào T. T. N.)

CHÍNH SÁCH ĐỀ QUỐC

BÊN PHÁP, đạo này người ta săn sóc đến thuộc địa một cách đêm hoang. Sau khi người ta ngạc nhiên khám phá ra được rằng nước Pháp không phải chỉ có bốn chục triệu mà ngoài trăm triệu người, người ta thật là nghĩ đến số phận hơn sáu chục triệu dân mà người ta đã quên phai. Vì thế, chỗ nào cũng bàn luận để đề quốc Phap, để chính sách để quốc phai theo để làm lợi cho cả toàn thể để quốc, Phap lấn thuộc địa. Ông Paul Saurin, nghị viên Phap, vừa đây cũng sa ngã vào luồng sóng dư luận ấy và đã diễn thuyết về « chính sách để quốc ».

Theo ông ta, quần chúng Phap cần phải có một bộ óc để quốc. Và mẫu quốc phải theo một cái chương trình như thế này :

1.) Tô chức lại các cơ quan hành chính.

2.) Cực lực khung khích sự di dân.. để dân Phap sang thuộc địa, để làm mẫu cho thuộc dân, cho họ tiến bộ về mặt vật chất và tinh thần.

3.) Lập một chế độ kinh tế để quốc hợp với chế độ kinh tế Phap.

Dưới bao nhiêu chùm hoa diễn thuyết và bao nhiêu tinh tinh cao thượng lối đẹp đẽ lên đầu, dân thuộc địa rất tấp làm hân hạnh.

Nhưng, xưa nay vẫn thế, nói il khi ăn dịp với làm. Từ ngay có ông toàn quyền Sarraut, mà ông Phạm

Quỳnh gọi là Sa-lộ, dân thuộc địa, và nhất là dân Đông-duong, đã được nếm mùi ngọt ngào của văn chương Phap rồi. Và cũng từ ngày ấy, đời sống của thuộc dân chúng tôi vẫn khô cát như thường.

Về mặt kinh tế, « chính sách để quốc » rút cục vẫn thế này : « mẫu quốc có đặc quyền bán đồ hàng của mình ở thuộc địa, mà lẽ tự nhiên là bán đất, còn thuộc địa có bán hàng của họ sang mẫu quốc thì hạn chế : thí dụ gạo hay là hàng ren nhập vào Phap. »

Về mặt chính trị, kêu, xin hoài mà những lợ do dân chủ vẫn thay vắng bao lâm hơi. Thật chí, đòi một số hội viên Annam ngang với số hội viên Phap trong một thành phố người Nam đông gấp hai mươi lần người Phap, mà vẫn còn cho là quá đáng.

Nhưng cháng lôi vẫn còn mong. Mong ở công lý và ở những lời tuyên bố hệ trọng của thủ tướng Daladier, khi thủ tướng sang thăm Bắc Phi châia : « Nước ta không nên đặt sức mạnh của mình lên trên sự áp phuc và sự nô lệ. Ta muốn cộng tác với một dân tộc ở dưới quyền của ta để nâng cao dân họ lên đến sự tự do. Keo gân của để quốc, chính là tình thân ái ». Cháng lôi cố hết sức tin ở những lời vàng ngọc ấy. Hoàng-Đạo

CÂU CHUYỆN hàng tuần



AM HẾT mùa bão cử. Ngoài Bắc đã thấy sự đắc thắng của ba nhà ứng cử xã hội Thanh, Chương, Ái. Trong Nam, sở công sản Thủ, Hùm, Thạch, đã toàn thắng.

Nếu được tự do có khung hướng chính trị thì bao giờ dân thuộc địa cũng ở ta.

Ở ta không có ý nghĩa phản đối chính phủ Phap, mà trái lại là thành thực hợp tác, thành thực thân thiện với nước Phap dân chủ.

Chỉ cùng ở ta thì một mẫu quốc và một thuộc quốc mới có thể hợp tác được, mới có thể yêu mến nhau, thành thực, với sống bền vững, che chở lẫn nhau trong những lúc bị ngoại xâm, trong những thời nguy kịch.

Hai bên cùng ở hữu thì chỉ có thể có một nước chinh phục và một nước bị chinh phục.

Hai bên cùng ở hữu thì thuở: quốc chỉ có một việc làm không trái ngược với nguyện vọng của mình là tìm hết

cách để thoát ly quyền cai trị, của nước chiếm cứ nước mình.

Vì thế tôi không hiểu tại sao người ta lại không đưa đất các đoàn thể dân chủ ở xú này

Thả những lợ do dân chủ — mà thế nào rồi cũng sẽ phải thả ra — nước Phap sẽ chiếm được lòng yêu mến thành thực của toàn dân thuộc địa. Chiếm được lòng yêu cón quay và vũng gấp mấy chiếm được đất nước.

Nhưng người ta đã thay gì?

Người ta đã thay phải có bức điện văn của ông lông trưởng thuộc địa Mandel, Tá thư Thủ mới được trang cùi hội đồng quản hạt.

Người ta đã thay trong cuộc bầu cử hội đồng thành phố Hanoi bọn ông An, Bình, Lộ lận tụt làm việc để cõ danh đồ mây nhà ứng cử xã hội.

Người ta đã thay ở Trung kỳ xâng ra việc lối thói vô lý giữa ông huyện Cao hứa Đông và nhà dân biểu xã hội Phan Thành (vừa mới chết, than ôi !)

Người

Chuyện ngắn tiên

NGÀY nay, có một người cu li xe. Người ấy, tên là Nguyễn-văn-Tạo, nghèo sơ sác, quần áo rách rưới, quanh năm chỉ làm một nghề kéo xe thuê. Ba ngày bắt đầu chỗi dậy là kéo, chạy để lấy bát cơm ăn. Thật là mười bát mồi mới đổi được một bát cơm. Đêm về, về đâu ? anh ta không có nhà cửa chi hết, phải nằm ngủ ở vỉa hè. Đời không có tương lai, hi vọng gì, chỉ đợi đến ngày ốm là quy.

Bỗng một hôm lê xe trên đường đi



tìm khách mà chưa thấy ai, bụng đói. anh ta nhìn thấy một cái gói rơi bên đường. Anh ta mừng : có lẽ là gói bánh. Cúi xuống nhặt, giở ra mới hay à một gói bạc. Có những hai trăm. Anh ta thấy tim ngừng đập. Giá lúc bấy giờ anh ta lấy, để danh làm vốn, rồi ném bỏ chả như ai, cho vay lãi, dần dần có lẽ thành giàu có. Anh ta hoa mắt, đã nho thấy chiếc nhà gạch lớn, có kê hẫu người hạ, có người gọi là quan nữa... Ào cắp ! nào ai biết : người đời làm giàu đã có mấy ai trong sạch ; kẻ cả những ông to đầu, người người trong vong.

Nhưng, theo tiếng gọi của lương tâm, Tao không sa ngã, đã đem số tiền bắt được kia nộp sở cẩm. Ông cầm đũa tu việc ấy lên ông Sú, và ông Sú đã tu lên ông Thống sứ và sang bên Nam triều.

Thế rồi, có phật hiện lên, như trong truyền cõi lịch, vì hao giờ một hành vi đáng khen cũng được thưởng. Và từ đó, Tao sẽ được sung sướng.

Phật đây là chính phủ Nam triều và phần thưởng của Tao là... là một chiếc ngân tiền.



Nhưng không biết Tao có sung sướng hay không, vì chiếc ngân tiền kia đâu có phải là đồng tiền của phai, của tiên, đem tiêu đi lại hiện ra đồng khác.

Như vậy thi hồn đồng tiền kia — dù là ngân tiền — không thể nuôi sống được Tao rồi. Vậy rồi đây Tao lại đi kéo xe, lại khổ cực. Nhưng có lẽ chính phủ cho rằng được đeo cái ngân tiền, nghĩa là được ngang với quan, là đủ vinh dự rồi. Biết đâu rằng với cái lòng thanh bạch của Tao, Tao có thể làm vinh dự cho các ông quan?

Hoạt động

ONG Nguyễn-khoa-Ký mừng.

Vì dạo nào ông cho ra mấy cuộc thi về những vấn đề lớn lao, như vấn đề di dân, thì ông đã thấy một làm việc không nỗi nữa, đành phải nghỉ.

Và vì thế, bộ Xã-dân kinh - tộ cũng đành dừng sự hoạt động mãnh liệt. Nếu không, thi phải bết, có lẽ dàn quê ở trong Trung đã trở nên cự phà cởi.

Nhưng ông trời thường hay ghét thiên tài. Cao nêu ông lớn lên thương không có thể tỏ cho thiên hạ biết rõ những công trạng lớn lao của bộ Xã-dân đối với nước với dân.

May sao, phủ toàn quyền định lập những sở cừu giúp tiều công nghệ. Ấy



thể là trong Hué, một sở như thế số đặt dưới quyền cai quản của ông lora Ký. Ông lora sẽ có dịp trở lại kinh tế, mưu những kế hoạch không-lờ để khoéch trương tiêu công nghệ, tiu những phương pháp sêu dẳng để làm cho ai nấy vừa lòng, kè cả các nhà

trong thay cái lợi trước mắt. Rồi bao làm công của họ ở bên này có vua ra mà kêu gào giúp họ :

— Kỹ nghệ hóa ? Tiền đúc ? Nhân công đúc !

Ngày Hitler lên cầm quyền, bác sĩ Schacht đem chương trình kỹ nghệ chiến tranh ra báu, người nước Đức cũng kêu om lên như thế.

Thế mà bấy giờ, đứng nói đến sự hùng cường về binh bị với, chỉ huy thử nói đến vấn đề nhân công thời. Khi Hitler lên cầm quyền, nước Đức có sáu triệu dân thất nghiệp. Ngày nay dựng nhà máy đúc thép Salgitter tại quận Hanover, Goering phải mươi vạn thợ Ý. Vì ở Đức hết thợ rỗi.

Ở xú ta cũng vậy, chỉ kỹ nghệ

và VIỆC

lieu công nứa.
Và hình như, đã bắt đầu, cù dã dã
đinh mờ một cuộc thi.
Chúng ta chỉ còn chờ đẽ vỗ dài và
vỗ bụng.

Chóng nặn thát học

HỘI TRUYỀN BÁ QUỐC NGỮ Đã họp
đã được hàn lại. Trong chín tháng vừa
qua, hội đã tận tâm tận lực làm việc.
Bắt đầu từ tháng chín tây năm ngoái,
hội đã cấp sách vở, giấy bút cho học
trò tám lớp ở trường Thành-long và
trường Tri-Tri. Còn thấy giáo, thi toàn
tập ní ống nhà tri thức có lòng đến dạy
công không, có khi còn phải phụ thêm
tiền nhà vào nữa. Nhưng đối với việc
xã-hội, họ coi là một bỗn phận. Trước
tâm lòng sốt sắng vị tha như vậy, ai
sẽ cũng phải ngả mũ chào. Kết quả :

hơn 300 người nghèo bết đọc biết viết
chữ quốc ngữ và 200 người biết đánh
vần.

Nhưng hội còn mong hơn nữa. Và
ai ai cũng mong hơn, mong rằng ở
khắp Bắc-kỳ, đâu đâu cũng có trường
dạy không chữ quốc ngữ cho các
người nghèo. Mà hình như có một áo
chính phủ đã nghĩ đến việc lập các
lớp học ban tối, sao bây giờ lại bỏ
đi? Bây giờ chính là lúc chính phủ
cần phải hợp tác với những người làm
việc xã hội; vậy chúng tôi mong chính
phủ sẽ giao cho Hội Truyền bá chữ
quốc ngữ cái trách nhiệm chống nạo
thát học. Ở các tỉnh Hải-dương, Sơn-
tây, Hà-dông, đã đủ cả khỉ cù ròi, thầy
giáo cũng sẵn, chỉ còn chờ xin được
phép nữa mà thôi.

Chúng tôi mong cái phép ấy, chính
phủ không hép lượng gì mà không
cho. Vì đó cũng là bồn phận của chính
phủ.

Hoàng Đạo

NHỮNG VIỆC CHINH TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Với một giọng ôn
 hòa nhưng cuồng quyết, Ba-lan đã bác
những lời yêu sách của Đức về vấn đề
Denizig. Ba-tuyết bối bằng lòng đền định
nhưng phải đằng những phương pháp hòa
biện.— Anh nói sẽ sẵn lòng đứng trung gian
hòa giải Ba-Đức nếu một trong hai nước
xin Anh can thiệp.

Một hiệp ước bình bì và chính trị Đức
Ý sẽ ký vào tháng Juin, để dịp lại (theo
du luận Ý) những khát ngoại giao của
Pháp, của Anh và làm cho cục diện quốc
tế hết nghiêm trọng, và (theo báo chí Đức)
đã cẩn tinh Ba-lan.— Đức lại sắp ký hiệp
ước bắt xâm phạm với Estonia và Lettonie
nữa.

(Xem tiếp trang 20)

CÔ CON GÁI VÀ HŨ VÀNG CHÒN

(Xem trang 21)

hóa mới giải quyết được vẫn đẽ
thất nghiệp mà thôi. Vì ở xứ này
trong mười người thì dễ đến bảy,
tám người thất nghiệp.

Và muốn phòng thủ Đông dương,
mà không có các xưởng đúc khi giờ
ở ngay đây sao được? Tải khi giờ
ở Pháp sang? Chỉ sợ chờ được
nợ thì « má » không còn nữa,
chứ đừng nói đã sưng lầm già.

Tóm lại, có hai việc cần kíp: ban
bố các tự do dân chủ. Và kỹ nghệ
hóa Đông dương.

Đến nay mà hai việc ấy chưa làm
kèm cũng đã muộn rồi.

Nhưng « muộn còn hơn không »,
ngan ngữ Pháp dạy thế.

Khái-Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY
Loại sách
NẮNG MỚI
Sắp có bán:
BÙN LÂY
NU'ỚC ĐỌNG
của Hoàng Đạo 0p 20
NẮNG MỚI NẮNG MỚI NẮNG MỚI

của TÔ TÚ

CUỘN SỔ

Hanoi — 5 mai, 8 giờ sáng, ông
Vi văn Định, và nhiều ông quan
khác tề đức Không ở văn miếu.
Văn miếu ngát nhang mùi hương
hoa. Không thấy lợn luộc, đê thiu.
Ông tông đốc Vi dâ chiêu đúc
Không. Ngài dâ bảo mộng cho
ông tố ý không muốn ăn.



Văn miếu lổ nhổ rất nhiều vân
thân từ xít mà ông Vi chiêu đến.
Nhà nho quá được sống lại cái
không khí lang nho thuở trước
theo như ông Vi dâ muốn. Một
chứng cứ: trong khi ông Vi đang
chủ tê, một nhà nho lên ra, ngâm
bia đá xếp hàng trên lưng rha,
tức cảnh:

Trăm năm bia đá thời mòn,
Nghìn năm bia miệng hây còn
tro tro.



Bắc-kỳ: 5 mai, 10 giờ đêm. Các
thành phố lớn tập phòng không.
Mọi vật đều chim trong tối tăm
yên lặng. Thỉnh thoảng, người ta
chỉ nghe thấy tiếng than khóc của
bọn có nhà cho thuê đang lấp
thương tiếc những nhà của họ khi
bị bom tàn phá.

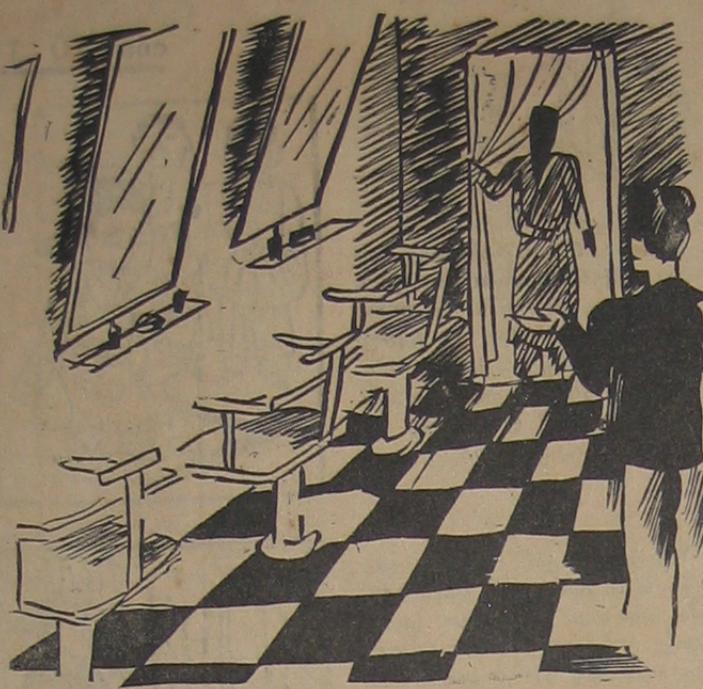


Hanoi: Được tin Chính-phủ trù
lĩnh lim nơi trú cho người Tàu
sang Đông - Dương lánh nạn
Nhật-bản, không dê họ tự ở Hanoi
nữa làm sự sống trở nên quá đắt,
liên đoàn chủ nhà Hà-nội họp
nhau bàn lô chúc một cuộc tôm tinh
mến tiếc. Cuộc lô tinh sẽ rất lớn
lao. Có tiệc tiễn hành và có một
ngày đại từ thiện. Một ngày tảng
giá gấp ba tiền thuê nhà trong
khắp thành phố.



Hanoi: Ngày từ thiện ấy chưa
định nhưng nhiều chủ nhà đã bắt
đầu làm việc thiện. Trong số đó
chủ nhà bán thịt bò ở phố Tien-
sin, vì muốn tăng tiền nhà từ 50
đồng đến 80 đồng không được,
đã công n hiên quảng đồ đặc của
người thuê nhà ra đường.





CẮT TÓC

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LÚ

CÁNH cửa theo sức ẩn của bàn tay, mở êm lặng, và thông thả.

Phương bước vào.

Phòng thơ cao này Phương tới lần đầu, sau một hồi lưỡng lự. Sự giản tiện và thói quen dần bước Phương bao giờ cũng đến một biện đùa phố. Hôm nay tình cờ đi qua đây Phương bỗng nghĩ đến mái tóc. Phương tự bảo :

— Hay là ta vào đây?

Không gì dễ dàng hơn. Vậy mà anh chàng cũng thấy ngàn ngại. Phương không hallel sao lại thế, và hơi ngạc nhiên vì thử cảm tưởng khác la lúc bấy giờ.

Nhưng Phương đã vào đây rồi. Đã ở bên trong cánh cửa khép lại như cầm giữ...

Phòng dài lát. Và làm sao vắng thế này? Một mùi thơm mới đón lấy anh ta cùng với một thứ không khí la lùng, tĩnh mịch.

— Ở đây sạch và rộng nhỉ?

Phương nghĩ thế trong lúc ngạc nhiên một dãy ghế đậm rất trắng, rất mới, có những ánh mạ kẽm bóng loáng và sắp thành một hàng thẳng tắp chạy dài vào một hàng gương cao nhắc lại những cái hình phế lanh đậm, dừng dừng và rất sạch sẽ.

— Không có ai ở nhà chắc?

Đó là một sự khác lạ nữa. Nhưng Phương vừa mới nghĩ thế thì một người mặc áo trắng rộng ở sau cái cửa nhỏ che màn trắng yên lặng bước ra.

Người đó vừa sà rồng vừa tiến đến trước mặt Phương. Về mặt hán cũng đứng đúng nên Phương hơi giật mình khi hán cắt lời nói :

— Ngài cắt tóc?

Phương đáp « phải » rồi ngồi vào cái ghế ngoài cùng.

— Ngài ngồi ghế này!

Phương sững sờ nhìn theo gót tay hàn trổ. Phương tự nhủ : có lẽ ngồi chỗ ấy tiện cho người cắt hơn.

Vừa dời chỗ ngồi Phương vừa nói hận :

— Biết thế ta đi biện kia...

Phương chợt nhớ ra, định bỏ áo ngoài, nhưng cái áo phủ trắng đã quá quyết mở ra trước mặt dưới hai tay chờ đợi của người kia.

Phương phải để cho hàn mặc áo lên mình, buộc giải và cuốn dưới cùm anh một cái khăn vải trắng.

Phương trắng thấy mặt hàn trong gương, nhưng chưa tiêu nhòa rõ. Anh đoán rằng hàn bức mình vì anh đến sớm quá, đến không phải lúc và bắt hàn phải làm việc ngay sau bữa cơm, chưa kịp sà rắng.

Một ít bông gạo nhét quanh cổ Phương. Phương đợi cho hàn chấm song phần lên sau gáy, toan bảo cho hàn biết ý muốn của mình về lối rẽ tóc, thì hàn đã lặng lặng đi vào nhà trong.

Tại làm sao Phương lại thấy hồi hộp thế này? Cái không-khi vắng lặng ở đây, sự sạch sẽ thơm tho lạnh lùng của gian buồng, và cái vẻ im lặng di kỳ của người thơ cao... tất cả những điều khác thường ấy hình như đang lúc này mang những ý muốn không tốt khiến Phương cứ thấy bao hoài. Người thơ cao ra, đem theo lược, kéo và cái xéo tóc. Hán bắt đầu trải ngược tóc Phương ra sau gáy, Phương dặn :

— Tôi rẽ cạnh đấy.

Hắn vẫn chải như lúc đầu. Phương nói to hơn :

— Tôi rẽ cạnh!

Người thơ cao hình như nghĩ đi đâu, lúc đó mới sực nghe thấy câu Phương nói. Hán ngừng tay lại nhìn xuống, mày hơi cau.

— Tôi rẽ cạnh đấy nhé, bác nghe không?

— À... vắng vắng...

Rồi hắn nhách mép cười. Thủ cười rộng, yêu lăng, và (Phương nghĩ bụng thế) dồn đậm.

Phương thấy khó chịu quá, nhưng không lộ ra ngoài. Anh ngồi cho người thơ cao rẽ tóc và hàn những nhát đầu. Anh lâm lìm mắt nhìn cử chỉ hàn trong cái gương trước mặt.

Mắt hàn xanh lướt, da mỏng và

trong bóng, căng thẳng ở trên sống mũi và hai hòn gò má nhô xương. Nét mặt hàn lúc ấy Phương mới chú ý nhìn : thực hiền lành, nhưng Phương thấy trên đó hình như có một vẻ gì khác.

Hàn hói tóc rất chăm chỉ. Hai mắt nhéo lại để săn sóc việc làm của bàn tay. Miệng hàn mím vào. Hai cánh mũi của hàn phồng lên từng lúc đều nhau. Đó là khi « tonard » của hàn lụa hót những chỗ khó.

Thỉnh thoảng Phương lại dặn dò một câu vô ích, để bớt sự im lặng nặng nề. Người thơ cao trước còn trả lời hằng tiếng một.

Phương phấn khởi và thêm thân mật. Anh hỏi :

— Ở đây có đồng khách không?

Người thơ cao đã tươi cười. Hắn đáp :

— Thưa ngài cũng khá.

— Sao hôm nay tôi thấy vắng thế?

— Hôm nay thứ hai. Ngày nghỉ. Chỉ có mình tôi ở nhà...

Rồi hàn bỗng ngưng bắt, và lật lùng quá, nét mặt lại tối sầm xuống như trước. Phương lại thấy cái thứ ác cảm vô lý của hàn đối với mình lúc mới bước vào.

Hàn lặng lẽ làm tiếp cái công việc quen tay. Sự lo ngại trong lòng Phương mỗi lúc một tăng. Cho đến lúc hàn xong, người thơ lấy dao liếc để cạo mặt cho anh thì Phương bỗng rờn người lên, chợt nghĩ đến một ý rất kinh khủng.

Anh thấy hai con mắt bé nhỏ của hàn sáng quắc lên.

Cánh mũi hàn động đầy pháp phỏng như hai cánh bướm non. Hán nhín xuống lưỡi dao có vẻ sung sướng một cách quái gở.

Phương hỏi để dò ý khi hàn bôi bọt sà phỏng lên mặt anh :

— Thứ hai nào bác cũng phải làm ư?

Hắn im một lúc rồi mới thưa :

— Không.

Và đưa lưỡi dao cạo một bên má. Hán cạo ngoan tay lắm; và cao rất êm. Nhưng mỗi nhất đưa trên da Phương lại làm cho anh són cả gai ốc.

Bỗng nhiên, tuy anh không hỏi — và cũng không đợi hàn nói — người thơ cao thở dài bão thân mật với Phương :

— Làm cái nghề thơ cao này, thưa ông, lâm lúc cũng chán.

Lúc ấy hàn có vẻ cho Phương là người ta nghe chuyện; Phương hỏi nhô :

— Sao vậy?

Hắn liền phân giải ngay :

— Vì buồn lâm.. mà cũng vì không được mấy đồng tiền. Chúng tôi có người nào chi thú mờ được hiệu riêng còn kha khá.. chứ cứ đi làm thế này thì túc lâm.. chẳng ăn thua gì.. Chủ thi lại hay bắt bẻ tôi thôi.. Anh em không mấy

người tử tế với mình.. Trước tôi đã đi làm sở tây buôn ở Hongay sau hôm tôi về Hải-phòng nhờ tàu thư lại phải nghỉ việc.. Nghèo thê cao tôi mới học ít lâu nay.. Thưa ngài, tôi đã cơ thủy rồi cơ đáy.

Câu tâm sự ấy khiến Phương lo sợ: Phương thấy lời nói của người thơ cao có những ý rời rạc đáng ngờ.

Anh đưa mắt nhìn vào gương để quan sát thì vừa gặp mắt hàn cũng vừa nhìn vào đấy. Phương căn lấy môi để khỏi kêu lên một tiếng ngạc nhiên,

Tất cả các nét trên mặt hàn đều nở nang cười: mắt, môi mày, và nhất là cái miệng nhăn nhúi và móng tay. Hắn vừa cao vừa nói luô :

— Vâng, thực thế, tôi đã dỗ bằng cơ thủy. Làm nghè thơ cao cũng mong sau này mở hiệu. Tôi có người anh cũng theo nghè này, nhưng ông ta nóng tính lắm.. Vâng lại có tính dở người.. Thưa ngài, họ nhà tôi rất nhiều, người nào cũng làm nêu, nhưng phải cái ai cũng nóng tính.

Phương hỏi nghẹn ngào :

— Nóng tính?

Và không cần phải hỏi anh cũng hiểu nghĩa kín của hai tiếng đáng sợ ấy rồi. Nhưng người thơ cao cứ phản giải :

— Vâng.. Nóng tính.. và như là có máu điêu áy, tưa ngài. Ông anh tôi trước cũng làm ở một hiệu gần đây.. lúc thường vẫn không sao, nhưng thỉnh thoảng lại thế.. Một hôm có người khách đến cao mặt.. Không biết ông khách có nói điều gì phát ý anh tôi không, mà anh tôi bỗng nhiên đưa ngay lưỡi dao cắt.. mất của ông khách.. một miếng mũi...

Phương giật thót mình lên, nhưng người kia không để ý. Hắn cười một cách ngộ nghĩnh.

— Vâng, mất một miếng mũi.. Nhưng ngài ngồi yên kéo khó cao quá.. Một mảng mũi to bằng đầu ngón tay này. Thực là rày rà.. mà bất ngờ quá.. Chính ông anh tôi (sau người ta tra hỏi mãi) cũng không ngờ.

Lưỡi dao vẫn thành thạo đưa trên cái mặt lo so của Phương. Anh phải hết sức ngồi yên, trống ngực đánh đến tức thở.

Phương nghĩ bụng :

— Nó cũng có thể bắt chước anh nó lâm. Mà nếu thế thì không những chỉ cái mũi minh thiệt thời.

Người thơ cao lại tiếp :

— Thưa ngài, quả vậy. Nhưng lúc như thế có ai ngồi? Thực ra thì cũng không lấy gì làm lạ. Tôi đây đối khi cũng thấy trong người làm sao ấy.. Lắm lúc đương cao tay nhiên sốt ruột, bụng buồn bã hết sức, thế rồi có những ý nghĩ, nhưng ý muốn thực buồn cười..

(xem tiếp trang 22) THẾ-LÚ



BÀO

Cải chính!



HÙNG TA đã được biết sự dinh công của các nhà văn ở hai báo Tao Đàn và Tiền Phong là thưa bậy. Các nhà văn bấy ấy có đến nhữngh báo can thiệp, và có cả đánh điện tin cho hội Liên hiệp báo giới trong Nam nữa.

Chủ nhân ông Vũ Đình Long trong việc này, đã phải ngậm đắng mà chịu nhữa. Ông ta đã phải thừa nhận những điều kiện mới: Nhưng bây giờ ông lại còn muốn bít cái tin ấy đ nữa.

Trong số Tao Đàn và T. T. Bây mэр ra, đều có dành riêng hẳn một trang để đăng bài « Cải chính một tin sai lầm ». Tiên ông nói rằng không hề có việc dinh công bao giờ cả, vì cái lẽ giản dị này: «... các văn hồn của Tân Dân hồn hết ở ở ngoài viết bài gửi vào — (và do thế ông mới không phải trả lương tòa soạn như các báo khác) — chỉ trừ có vài bạn hàng ngày đến giao thiệp với nhà chủ, nhưng cũng không cần ngày nào cũng phải đến. Thế thì lấy cái gì mà có thể đăng cái tin « dinh công » được... »

Lý luận thật là thần thánh quá ! Âu là ta cũng chiều ý chúa động mà nhẫn là không có cuộc dinh công dinh kiếc gì cả. Chỉ có cái việc rằng các nhà văn viết vẫn đề ông Tân Dân xuất bản làm giàu, mà ông thi chỉ trả người ta một số tiền rất nhỏ mọn.

Chỉ có việc thế. Mà ấy đó mới là việc quan trọng.

Dưới bài « cải chính », chúng ta thấy đè : bộ biên tập Tao Đàn, T. T. Bây và Phò Thống B. N. S.

Bộ biên tập ? Hay là chỉ có nhà văn thuỷ thít Ngọc Giao và ông « người hàng » Lê Văn Trương (Người đã tha thứ, mời Ngài lên !) ? Ông Lê Văn Trương (người đã huân lì) đã ăn cành với chúa động đè chống lại

anh em cộng sự?

Thì ra cái triết lý cao siêu của Ông Lê Văn Trương (mời Ngài lên !) giờ đây chúng ta mới được biết.

Ông Lê Văn Trương (người đã huân lì) hiện đang viết ở T. T. Bây một tiểu thuyết nhan đề là « Những người của ngày mai ». Nghĩa là những người khác thường, sẽ xây dựng cái xã hội sau này. Ông Lê Văn Trương (mời Ngài lên !) là một trong số đó. Lại là lanh tu nữa ! (ông tự là mình như thế).

Nào, thế còn những người khác nữa là ai ? Vâng xem xây dựng được cái gì ? Ta đoán khéo lầm lại chỉ xây dựng được một cái động đồ sộ như động của ông Vũ Đình Long là cùng.

Bảo bối cùng phép lạ

Nhân việc dinh công ấy, chúng ta mới được biết rõ ràng hơn cái tài của tiên ông Vũ Đình Long. Nào những mưu meo, những xuy sét, dẩn do, những tim rò, nân nỉ, để thực hành trói chay cái phương châm độc nhất này : Thu vào rất nhiều, bô ra thật ít.

Các mánh khóc của ông có nhiều lầm, và cũng tài tình, kỳ diệu. Những nhẫn vật cứ khôi của Thủ hử, những tay quái hiệp của Anh



hùng Náo, tất cả đều không bằng ông ta được.

Bô rồi thương thả, chúng tôi sẽ kè tường tận cho các bạn nghe.

THIỆN SĨ

3.0000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời
đã chế tạo hàng tháng tới
số áo đó để bán buôn cho
khắp các cửa hàng trong xí.

Manufacture CU GIOANH

70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

BỊT MẮT BẤT ĐỂ

H. BINH



— Ai đây cô tôi đây rồi.

TIN VĂN..VĂN của LÊTA

NHƯNG con vật sợ sáng :
Bô là con cú, con rơi, con chuột cống, con run đất, v. v...

Chúng sợ sáng tất ghét ánh sáng
tất là kẻ thù của ánh sáng.

Ánh Sáng với hai chữ A. S. hoa
cũng có kẻ thù.

Đó là những người.

Những người quen cũ. Ánh Sáng
làm cho họ chói mắt và mất cái thú
sống trong đời tối tăm.

Họ kêu ca dữ dội. Họ khóc cực
nhiều lắm.

Ở đời này còn Ánh Sáng họ còn
bản học. Và bởi Ánh Sáng ở đời
vẫn còn mãi mãi, họ là những kẻ
đáng thương.

Vừa rồi bọn quân thù của Ánh
Sáng lại thêm được một tiếng góp
sức kêu ca.

Tiếng ông Lương Ngọc Hiền.

Ai thế nhỉ ?

Cái danh hiệu này có hai hạng
người biết.

Hạng thứ nhất là những người
thân thuộc ông Hiền.

Hạng thứ hai là đọc giả báo
Nhật Bản.

Chả được bao nhiêu.

Vì thế ông Lương Ngọc Hiền tức
giận.

Ông bèn tìm cách làm cho nhiều
người chú ý đến ông.

Có hai cách ông cho rằng theo
được sẽ thành công : một là làm
điều rất hay, hai là làm điều rất dở.

Ông đã làm điều dở, hợp với ông
bên.

Ông công kích đoàn Ánh Sáng.

Cái báo Nước Nam của ông vừa
rồi có một ít hàng chữ hàn học
mà chính ông trước tác. Hán học
và bối rối, và lủng củng, và thô lỗ
một cách rất trẻ thơ.

Bài của ông có những tiếng
nghien rằng, tiếng thút thít và
những câu hỏi ngờ ngợ.

Cái điều bô dẩn dỏi của ông
trong đền buồn cười !

Người ta muốn dỗ và khuyên :
Làm cái gì mà bão lên thế hử ông,
cứ thông thả mà nói và muốn nói
gi thi nói cho gãy gọn.

Sự gãy gọn (cũng như sự minh
bạch) là đức tính ông không có.

Ông thấy người ta nói, ông chỉ
nhắc lại, thế mà cũng lung tung
chẳng ra lời.

Nhưng có ai biết tại sao ông
Hiền lại dẩn dỏi như thế không ?

Nào có gì đâu ?

Chỉ vì... chỉ vì (thôi, chẳng cần
ngập ngừng nữa !)

... Chỉ vì ông không được làm
nhân viên trong ban quản trị của...
chính đoàn Ánh Sáng.

(Xem tiếp trang 18) LÊTA

Mách giúp

MỐI GIA BÌNH NÊN BÈ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÌ !

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bình « Cảm nhiệt »
phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng
rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh
hòn mè, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v... hãy nhớ tìm chỗ
được thuốc « BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » bôi bệnh trong 15
phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau
mắt » nên gửi thư và 3 cái cờ dân tộc, chúng tôi sẽ gửi tặng
thuốc « Nhân dược » trị đờ 50 bệnh nhân.

BÁC-ÁI

100 Bd Tòng-dốc-Jhương — GHOLON

Tâm bère

Mua áo tắm bể
nên chọn cẩn thận. Áo may
khéo mặc vừa
đẹp chịu vừa tôn
về đẹp thân thể

HIỆU DỆT

NAM-HAI

45, RUE DU LAC — HANOI
(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỀU ÁO MỚI
CHẾ RẤT NHÃ — GIÁ HẠ

Mạnh như sám banh
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rươi vang

Rượu Dâu

Lê - Quynh Quảng Bình

là một thứ rượu bồ có thể
dùng giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư
thương lượng với Tông đại-lý

M. Ngộ Như
49, Rue de la Gare — Vinh

Institut de Magie d'Extreme-Orient
Viễn-Đông Áo-thuật viện



Bản viện có
trên 5000 Áo
thuật, bảo dợt
ranh rẽ, hoặc
lắp gánh hát,
hoặc học để
lâm quảng cáo
cho các hiệu
buôn, học để
giúp vui các
dám tiếc, dám
cười... v... v...

Ai muốn lấp
chương trình xin định 2 xu tem. Sách đã
xuất bản đợt 65 trò 11 uất ranh rẽ, giá
6500 (Thêm 6500) Thờ, mandat hay
tem gửi cho:

Professeur NGUYỄN THÀNH LONG
Bến ple N° 78 Cholon (Cochinchine)

Bồi tem mới lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Bông-
đường và Pháp hàng to bời (hang
nhỏ chỉ mua hàng tem 7 xu trả lén)
để đóng dấu rồi. Tem phải sạch,
không rách. Ai có gửi về tôi sẽ
đề lại hoặc tiền hoặc tem mới đóng
dán thư. Chỗ b:

Ng-kim-Hoàn
47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

GÁI CHÉT

CỦA THẮNG BÉ CHĂN CHIÊN

TRUYỀN NGẮN của BLAISE CENDRARS

THẠCH-LAM và THẾ-LŨ dich

(Tiếp theo và hết)



RỜI ơi, thì bà cứ tắt đèn
và khóa cửa buồng
chúng tôi lại.

— Không thể được.

— Hay thế này này: bà bắt đầu
cuộc đi thăm tự đầu dằng kia nhà
thương và đưa ông giáo sư ấy đi
khắp mọi chỗ dã: đến nhà bếp, nhà
giặt, xuống hầm. Đưa ông ta đến
xem phòng thuốc, nồi hầm, chuồng
tiêu. Đừng giấu ông ta cái gì cả.
Dẫn ông ta đi khắp số này số khác,
rồi có lẽ cái ông nguyên soái ấy sẽ
muốn đi về, và nếu muộn quá, thì
có lẽ ông sẽ quên hai đứa chúng tôi.
Bây giờ đã hơn bốn giờ rồi, ông ấy
không ngủ ở đây chứ? Độ một, hay
hai giờ, là ông ấy chán. Bà cứ kéo
dài mọi việc ra.

— Ông nói có lẽ phải. Nhưng ông
chưa biết rõ các ông thanh tra của
sở y-tế. Họ sẽ chọc mũi vào khắp nơi,
đã đánh, nhưng tôi chỉ lo cho các
người bị thương nhẹ của tôi. Đừng
cố xảy ra sự gì nhé! Tôi không
được an tâm. Ông thử vì dù cái
ông nguyên soái ấy lưu lại ở bên
đứa bé này, rồi ông ấy hỏi tại làm
sao, thế nào, rồi cái này, cái khác,
rồi ông ấy muốn mở tay vào đấy...

— Không, không, thưa bà... Bà
rồi tri đây. Bà nói quá ra đấy.
Cái ông nguyên soái ấy thì làm gì
đứa bé tội nghiệp kia được. Cứ
tinh hình nó, chắc ông ta cũng
chẳng nhìn đến nữa. Với lại, bà sẽ
cô ở đấy, và nếu ông ta muốn dụng
dẫn nó, thì bà với ông thầy mồ chỉ
việc nói rằng không thể làm được,
rằng không thể bằng bô cho nó hai
lần trong một ngày được, vì làm như
thế ghê gớm quá. Bây giờ, bà cứ
đưa ông ấy xem cái lò biến nhiệt
độ, nó lại vừa có một cơn sốt nặng
ngay hôm nay. Cái ông nguyên
soái ấy, cũng là thầy thuốc chứ
sao, thế tất ông ta sẽ hiểu chứ.

— Ông chắc thế?

— Tài tự nhiên! Này bà, bà nghe
tôi. Đừng dụng đến thẳng bé này.
Nhưng bà tháo băng của tôi ra, để
xem tay tôi gần khỏi hẳn rồi. Rồi
hết khi nào tôi thấy cái ông nguyên
soái ngáo ộp ấy sắp đến, tôi sẽ ra
đứng ngang ở ngưỡng cửa để ngăn
không cho ông ấy vào, và để nói
rằng tôi đã được trông nom ở đây
cần thận thế nào.

— Tôi cảm ông không được đứng
đây đấy, ông Cendrars ạ!

— Sao lại không? Bà kiểm cho

tôi bất cứ manh áo nào, bởi vì khi
đến đây thì tôi trần truồng và không
có binh phục, rồi bà xem! Rà bắn đã
biết rằng chính ông thầy mồ cũng
không ngờ rằng cánh tay tôi đã
thành sẹo rồi cơ mà! Ông ta lại bảo
rằng tôi đã phá được một cái kỷ lục.
Áy vậy, hôm nay tôi muốn lừa ông
ta chơi, và tôi sẽ đứng dậy được,
tôi quyết với bà như thế, để tiếp
dòn họ, ông ấy, với ông quan sáu,
với cả ông Giám Quốc nữa, nếu ông
này đến đây!...

Tôi không có ý muốn nói khoác,
nhưng mà tôi đã lượng quá sức
minh.

Bà chánh nữ khán hộ vừa mới ra
khỏi, và tôi vừa mới toan đứng dậy
một mình, đã ngã soái xuống sàn gỗ
dành si, ngã đè ngay lên cái tay cụt,
khiến tôi đau đớn hơn là ngày tôi bị
thương ở mặt trận vì một viên đạn
súng cối xay. Tuy vậy, khi bà
Adrienne trở lại vài phút sau, với
một cái áo rộng mặc trong nhà mà
bà di kiếm cho tôi, bà đã thấy
tôi đứng vịn vào thành giường, và
đến năm giờ, tôi đã đi lại được vài
bước ở trong phòng, và bà Adrienne,

chiếc ghế, hình như người hơi
sóng, vì cái gì cũng đảo động chung
quanh.

Đến tám giờ, tôi đang nằm ro
trên giường, nhưng sẵn sàng nhảy
dậy tức khắc nếu có việc cấp bách
thì người ta đến bảo rằng bữa cơ
chiều sắp done.

Đến giờ thay gác, các bà sờ bả
cho tôi biết rằng cái ông thầy mồ
danh tiếng ở Paris đang giam mình
trong buồng mồ, và đã hai, ba giờ
rồi, ông ta cưa tay và cưa chân để
cho các y-si của Giám-mục-dường
một bài học.

Tất cả mọi người đều kinh ngạc
và hình như, trong khắp các buồng
các bệnh nhân đều thảng thốt không
yên, và hầu hết cả đều lên cơn sốt.

Khuya một chút nữa, bà Philomène,
đứng ngóng ở đầu thang gác
đến bảo tôi rằng tất cả « họ » đang
ăn uống, ông nguyên soái, các y-si
và các nữ khán hộ bên lương, rằng
« họ » không có vẻ gì là buồn phiền
hết cả, vì « người ta » cười nói rất
to trong phòng ăn ở tầng dưới, cùn
đóng chặt. Và bà Philomène bình
như bất bình lầm.

Vào quãng mười giờ rưỡi, bay
mười một giờ kém mười lăm, người
bạn cùng buồng với tôi, từ nay đến
giờ vẫn lịm đi, bấy giờ mới mở mắt
ra đề hỏi :

— Này dằng ấy, cái gì thế?
— Gi cơ?
— Gi mà họ làm rầm lên thế?
— Đầu nào..
— Có mà lại...
— Tao đã bảo không. Mày nhầm
rồi...
— Thế sao chiều nay người ta



nếu không yên tâm về số phận thằng
bé chấn chiến, thì cũng bằng lòng
về tôi, và bà có thể đi dọn ông thanh
tra mà tiếng chuông đã báo hiệu
ông tới.

Bốn sáu giờ, tôi bắt đầu đi dã
thấy vững chán.

Bốn bảy giờ, tôi ngồi ngang trên

không đến cấp bùn thử biếu cho tôi?

— Tại mày ngủ.
— Thế tại làm sao họ chưa cho
tôi ăn?

— Tại mày ngủ. Lần này mày
mới ngủ thích giấc, tao bảo họ để
mày yên.

— Này, dằng ấy, tú vừa mới

thể quâ...

— Thật à...
Nay, anh chắc rằng bệnh tôi không
tang hơn chứ? Tôi mê thấy tôi sắp
chết, và bây giờ thì tôi chắc rằng tôi
không qua khỏi được...

— May chỉ nói nhảm.

Anh chắc thế à? Thế thi anh
hãy nói tôi nghe tại sao bà Adrienne
không đến săn sóc tôi, chiều nay
như mọi khi? Để tôi không đau
nữa chắc?

— Bà Adrienne ấy à? May dùng

lò, bà ấy sắp lại bấy giờ. May xem,



lao dương đợi bà ấy. Tao đã mặc
quần áo vào dây. Ta sẽ đánh lừa
cho bà ấy một chập chời. Thích lắm
cơ, rồi may xem.

Thằng bé quay mình lại một cách
khó nhọc. Tôi đã đứng dậy, trong
cái áo khoác rộng bao bọc lấy người
như pho tượng của Balzac. Thằng
bé nhà quê nhìn tôi, miệng lắp bắp:

— Buồn cười thực, thế thì buồn
cười thực; trông anh to lớn quá!...
Nhưng này, anh bảo cho tôi biết có
việc gì thế?

— Cái gì?

— Tôi không hiểu.. Tại sao anh
ai mặc quần áo? Anh không bỏ tôi
chứ?

Và, sau một lúc lâu yên lặng,
thằng bé bị bình bị tội khổn nạn
lại hỏi tôi, lo sợ hơn trước:

Nhưng này, mấy giờ rồi? Anh
có nghe thấy không?... Hình như
họ đến đây...

Mà thật, người ta nghe thấy có
tiếng ồn ào ở ngoài hành lang.

Tức thì, thằng bé miền Landes
khủng khiếp kêu lên:

— Ôi... ôi... Không!.. tôi không
muốn đâu, tôi không muốn đâu...
Bà Adrienne ơi, tôi van bà, chưa
đến giờ... ôi... ú...

Thằng bé đã hóa điên hẳn.

— Cái gì, mà cái gì ở trong ấy
thế? — Có tiếng người nói to hỏi.
Một bọn người xông vào trong
buồng.

Mười một giờ vừa mới đánh.

— Thế ra anh kêu dày à? — Một
ông to lớn, mặc áo khoác trắng,
vừa hỏi vừa dày tôi trên ngực
cửa.

Bà Adrienne, thay mồ xé, các y-si,
các khán bộ nhà binh dày cài xe
đè băng, tất cả chứng áy người đì
kém cái nhà ông vui vẻ, mà cái mũ
quần vòng vàng, đội lệch trên đầu,
đè lộ cái mặt đỏ gay, cái trán gõ

chịu, và bảy giờ càng ngày càng đỡ
hơn, và ông thay mồ xé của Giám
mục-dường đã nói quyết không
việc gì nữa. Ông nguyên soái nghe
bà rải châm chú, trong khi thẳng
bé cháu chiến kêu rống lên như
con lửa: « ôi... ôi... ú... » chứ không
nói gì khác.

Tôi bảo thăm bà Philomene, đứng
trước mặt: — Đưa ông ta xem cái tờ
biên nhiệt độ.

Ông nguyên soái coi tờ giấy, rồi
truyền lệnh:

— Cởi băng nó ra. Tôi muốn xem
rõ.

Thằng bé rú lên: — Không!...
Không!

— Đừng giãy, em! — Bà Adrienne
vừa bảo thằng bé đang vùng vẩy
vừa nhanh nhẹn tháo cởi băng. —
Không việc gì mà. Người ta chưa
cho em đấy, rồi em xem.

Nhà đại giáo sư giục: — Nhanh
lên, bà, — trong khi ông ta với ông
thầy mồ của nhà thương xô găng
cao xu vào tay, trong khi người
ta đẩy xe băng đến, người ta vẫn
cái vòng xích đe lừa chiêu đưa kê
bị thương ra —, và cái vòng người
tò mò thu hẹp lại đe không mất
một câu nào hay một cử chỉ nào
của bà giải phẫu danh tiếng.

Bà Adrienne nhìn tôi một cách
thất vọng.

Ông Thành tra cầm một cái cắp
và một cái rao rách nhỏ. Ông rút
mạnh những mồi bắc cái nọ sau
cái kia, cuộn xuống hai cái mông lỗ
hở, ghé mũi xát gần người, thăm dò
từng vết thương, rồi chẳng đe ý
dến những tiếng kêu thất thanh
của thằng bé nhà quê, ông rút ống
thông mủ ở cái lỗ hổng lớn xiên
ngang, xốc lấy, đứng thẳng người
lên, rồi nhăn mặt nói:

— Tôi khen cho bà, và tôi xin
phục cái can đảm của bà. Nhưng
cái cách chữa này không đưa ta
đến đâu hết. Thật là một công việc
kỳ khu kiền nhẫn, một việc hàn gắn
nhưng bà chỉ mất thi giờ. Bao
như những tò ông này là chứng
mới có những cơm sot và nhiệt độ
không đều kia. Cái chỗ bà tưởng
cứu được trong một ngày thì mai
lại mất đi, vì thịt đã ruỗng nát
rồi. Tình thế ra sao đây? Chúng ta
đương ở trên một bãi chiến trường.

Bất dã chôn đầy địa lôi phục.
Chúng ta không thể làm chốt
lát được. Tôi bảo rằng chẳng
ta phải thi nhau với thời giờ,
vượt nhanh kẻ thù địch. Như vậy
không thể có năm ba đường gì
cả, không thể chử chử, nhưng
phải đào ngay một cái hầm chấn
ngang, để dành lấy cái kết quả, một
cách mạnh bạo, và bất ngờ. Đưa cho
tôi con dao mồ. Thế, cảm ơn. Tôi
không dè ý đến những hố ở phía
ngoài, dù sâu đến đâu cũng mặt.
Cái nguy hiểm không phải ở chỗ đó.
Nhưng tôi sẽ đi tìm cái ngòi chính,
khai lộ cái mầm ụng thối ra, triệt
phóng cái mìn, nó có thể nổ vào
mặt chúng ta, hay khiến chúng ta
mắc lõm lúc nào không biết. Tôi
bảo rằng, phải thu hợp tất cả
những cái vũng này làm một,
rạch một loạt những lạch tự đến
một con đường hầm chính, khơi
dẫn như thế về sau có thể khơi
dẫn rất sâu, và khám phá được
kẻ thù địch bắt cứ nó ăn náu chỗ
nào. Đường lối chớ có đê nghẽn,
nghe chua; ở một địa điểm lợn như
thế này, chúng ta sẽ bị lạc mất.
Nhưng một con đường rộng rãi đi
thẳng đến cái ngòi ở giữa. Phải có
ý mới được, di lại một chiều thôi,
với một cửa ra, một cửa vào. Chúng ta
rạch một nhát, một nhát khác,
một nhát khác nữa, thật sâu, thế là
chúng ta bảy giờ đến cái hầm, như
ở trong cái cổng chính, dưới công
viên Opéra. Tất cả phía trên đã xé
đường thoát nước rồi, giờ chúng ta
chỉ chú ý đến trung tâm diêm, đã
khơi sâu ra thế này, rất tiện tay
cho ta làm. Tôi đặt một cái cắp ở
phía trên, tôi gập nó xuống, tôi...

Tay làm theo miệng nói, ông giáo
su cù khôi ở đại-học-đường ấy
diễn thuyết trước khán giả như lúc
ở trong lớp, trước mặt học trò,
cắt thẳng vào thị, nói liền bảy
mươi nhăm vết thương lai, mà ông
banh vành ra thành một vết rộng,
sâu, — và ông khai được một con
đường đẹp đẽ biết bao, đến nỗi sau
năm mươi phút diễn giảng, người
linh đã chết rồi. Nhưng mà thành ra
đã một lúc lâu thằng bé chấn chiến
ở miền Landes kia không kêu gào
nữa.

Blaise Cendrars

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc
làm lung nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh
tình người chồng chuyễn sang. Kíp, nén, đồng thuốc của

DỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Rue de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày.
Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai,
bà cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rất nhanh.
Thuốc lậu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70. Hạ cam Op.50.

ĐẠI LÝ: Quang-Huy Hai-duong, Ich-Tri Ninh-Binh.

NGƯỜI NHÀ QUÊ TRONG VĂN CHƯƠNG

IT lầu nay, những cuốn tiểu thuyết về dân quê sản xuất cũng khá nhiều. Một số các nhà văn, vì theo thời, hay vì một cái sở thích văn chương đột ngột, đã bỏ những nhân vật phi thường hay lồng mạn, để quay đầu về nhìn người nhà quê chân lám tay bùn trên thửa ruộng. Người này trở nên nhân vật chính trong tác phẩm của họ.

Nhưng chúng ta thấy còn những gì ở người dân quê ấy đã trông — và sửa chữa — qua con mắt của nhà trí thức? Hình ảnh người dân quê mà các nhà văn đó trình bày thật khác hẳn người dân quê thực. Người dân quê trong tiểu thuyết có những đức tính và tật xấu mà người dân quê thực không có.

Thật là một sự rất nhiều ý nghĩa khi ta nhận ra rằng trong văn chương, cả văn chương Pháp nữa, những nhà viết tiểu thuyết đã nhận xét khác hẳn nhau. Những người dân quê của Zola không giống người dân quê của Georges Sand chẳng hạn, và gần đây, người dân quê của Maurice Martin du Gard cũng khác hẳn người dân quê của Giono.

Ở bên ta, số nhà văn tả dân quê hãi còn ít. Mới có vài cuốn tiểu thuyết có nhân vật chính ấy. Cái đáng phàn nán là các nghệ sĩ kia đã tưởng đến gần người nhà quê trong khi chính họ đi xa người ấy.

Chúng ta thấy gì? Mới đầu, các nhà văn trình bày một hình ảnh rất là nêu thơ và thú vị của cảnh quê. Có lẽ nó được coi như là một cõi gác ngày thơ và chất phác, yêu một cách chân thực trong một khung cảnh mà các nhà văn là cái đẹp và cái êm đềm. Những công việc nặng nhọc

ở nhà quê được trình bày như là những công việc rất thanh thoát và giản dị.

Một vài nhà văn khác, có kinh nghiệm xã hội hơn, lại trình bày trái ngược hẳn: cảnh đồng quê, từ một phong cảnh chốn thiên đường, đã trở nên ngay một chốn địa ngục. Người dân quê phải chịu bao nhiêu nỗi áp bức và đòn bắt công, và các nhà văn thấy cái thích dồn lên đầu họ bao nhiêu nỗi khổ sở và điều dữ.

Đã dành rằng có sự thực ở trong ấy. Nhưng sự quan sát không phải lúc nào cũng dễ dàng. Trong các tiểu thuyết kia, người dân quê hãi còn là một nhân vật tưởng tượng của nghệ sĩ, chỉ có những liên lạc rất xa xôi với bác nông, bác xá sau lũy tre làng. Cái điều mà chúng ta cần phân biệt, là nên làm hoạt động những nhân vật bay bay, hay làm sống lại những người dân quê thực? Nên tác tạo một cuốn tiểu thuyết với những nhân vật của cuộc đời, hay nên tác tạo những nhân vật cho một cuốn tiểu thuyết?

Trong văn chương, — văn chương Pháp, mà chúng ta bị ảnh hưởng —, bao giờ cũng có những tục truyền mà chúng ta chưa dễ vượt qua được. Người ta đã nói đến lòng yêu đất nước của người nhà quê; sự thực, người nhà quê chỉ yêu quý ruộng đất chừng nào mà họ là chủ cải ruộng đất ấy thôi. Về khi người nhà quê từ chối không chịu bỏ làng, bỏ ruộng ra tinh hay đi nơi khác kiếm ăn, ấy là vì sự giằng buộc của những thói quen sinh hoạt, những thói quen vật chất hay tinh thần, hơn là vì lòng tha thiết với đồng ruộng. Hay là tấm lòng tha thiết ấy biểu lộ một cách khác như các nhà văn vẫn tưởng.

Một cái tục truyền khác, là sự nêu thơ của công việc đồng áng. Nêu thơ với nhà văn đúng xem, phải. Nhưng sự thực, không có công việc nào vất vả và nặng nhọc bằng. Bình minh tưới dẹp chỉ là cõi hiệu để bắt đầu làm việc. Vào thời tiết bắt ngờ cầm vaten mện người dân quê ở trong tay. Những sự cố sức của người không thấm đâu với sức mạnh của Trời. Người nhà quê thấy mình phải chịu lụy những sức mạnh ở đâu đâu, những sức mạnh mà họ biết không có cách gì thay đổi được. Bởi thế họ trở nên nhẫn耐 tại và an phận.

THẠCH LAM

Docteur

Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIÊU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
163, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cổ Đông, cạnh Hội Hợp-Theta)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 80.35 ₫/một quyển

(Xem tiếp trang II)

THE NÀO LÀ M



Ã là một công dân, một phần tử có trách nhiệm trong xã hội, điều cần hơn hết là phải hiểu rõ

thế nào là một nước.

Nói đến tiếng « nước », nhiều người có cái cảm tưởng là không cần phải nghị luận xa xôi, cứ nghe thấy là đủ thấu triệt ý nghĩa rồi. Tuy nhiên tiếng « nước » cũng như nhiều tiếng khác quá quen tai, thoát nghe có vẻ giản dị lắm, mà kỳ thực hàm rất nhiều ý phức tạp.

Vậy thế nào là một nước ? Đặc điểm của nước là những gì ?

Muốn biết rõ, ta cần phải lấy thực tế làm nền tảng. Ta hãy nhìn, xét những nước hiện sống, nước mạnh cũng như nước yếu, và tìm những tính cách chung của những nước ấy.

Lấy sự quan sát ấy làm căn cứ, thì trước hết, trong mỗi nước có một số người sống chung với nhau.

Có nhiều người bảo số người ấy cần phải cùng một giống. Nhưng ta có du lịch khắp cả hoàn cầu, ta cũng không thấy một nước nào chỉ có một giống người thôi. Nước Pháp chẳng hạn, do bao nhiêu giống người khác hợp nên: giống Galois, giống Romans, giống Germains... và nhiều giống khác nữa: tuy vậy, có ai bảo Pháp không phải là một nước. Nước Ý, nước Anh, cả nước Đức cũng vậy, nhiều giống người chôn lẩn mới lập thành. Rồi đến nước Nam của ta nữa. Dân Annam không phải là một giống nguyên chất: nào người Giao Chỉ, người Tàu, người Mường, người Hồi... sống chung dung với nhau đã nhiều thế kỷ rồi mới thành nước Nam. Xem như vậy thì giống người không có ảnh hưởng gì đến nghĩa chữ « nước » cả.

Những người cùng nước không cần phải cùng chung một giống đã đành, nhưng có cần sống chung trên cùng một khoảng đất không ?

Ta thấy đó là lẽ cổ nhất. Người giống Do-Thái, một dân tộc rất mạnh, sống rải rác khắp hoàn cầu, nơi nào cũng chiếm địa vị cao quý, và hay giữ gìn tục lệ cõi của họ, vẫn không hợp thành một nước. Chỉ vì họ không sống chung dã nhiều đời trên một khoang đất nhất định. Gần đây, có một số người Do-Thái trở về quê hương cũ, xứ Judée, để lập một nước mới, nhưng việc chia thành và đã gây ra những cuộc nội chiến và rắc rối ở Palestine. Một thí dụ nữa: người Anh ở Anh-cat-lợi và Bắc-Mỹ-châu, là người cùng giống, lại làm sao lại chia ra làm hai nước khác nhau ? Là vì họ không sống cạnh nhau. Một nước thành lập là kết quả cuộc sống chung của số một người kế tiếp đời nọ sang đời kia. Cuộc sống chung lâu dài như thế không có được nếu không có một khoảng đất chung.

Ngày trước, người Anh và người Mỹ sống ở một nơi và là người cùng một nước. Nhưng đến lúc, một số trong đám người ấy di cư sang Mỹ, sống trên một khoảng đất cách biệt, theo hoàn cảnh đào tạo thành một tính cách riêng và hợp thành một nước mới, Hoa-kỳ. Vậy ảnh hưởng của đất đai trong sự lập quốc rất quan trọng. Và vì thế, người ta hiểu rõ nghĩa câu của Renan: « một nước là kết quả của sự hôn phối một đám người, người với một mảnh đất » (Une nation résulte du mariage d'un groupe d'hommes avec une terre).

Nhưng nhiều người sống chung trên một khoảng đất chưa có thể thành một nước. Muốn thế họ cần phải cùng dùng một thứ tiếng nói. Dùng tiếng một nước khác, người ta có thể mất quốc tính của mình. Thí dụ như người Wisigothe hay Romans trở thành người Pháp. Hay như người Tàu sang bên ta làm ăn, nói tiếng Nam: mấy đời sau, con cháu họ đã hóa thành người

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH

Các bạn học sinh không đọc báo

HỌC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ huynh không mua báo :

HỌC SINH

cho con em đọc tức là các bạn không để tâm đến

vấn đề nêu đồng giáo dục !

HỌC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em

không giống một tờ nào hiện có ở Đông Dương

Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh

Bán 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng (p30 — 3 tháng 0,70)

Thư và mandat gửi về: MAILINH — HANOI

DÂN GIÁO DỤC LÀ MỘT NU'Ó'C

Hơn nữa, một nước bị diệt lúc phục hưng thường bắt đầu bằng tiếng nói. Nước Norvège rồi nước Séc đã thành độc lập, trước hết sau phục hưng tiếng nói cũ của mình. Nước Hy-lạp cũng vậy, theo tiếng Hy-lạp có diên đời xưa, tạo ra một thứ tiếng nói riêng, biện đã dùng trong các nhà trường, trong nghị viện và trong báo chí.

Ảnh hưởng của tiếng nói mạnh đến nỗi người ta đã có thể bảo tiếng nói là linh hồn của một nước. Tiếng nói người Anh mạnh mẽ cung cởi, tiếng Pháp minh bạch khúc triết, tiếng Á-rập văn hoa, tiếng Ý mềm mại, tiếng Tàu nặng nề và tiếng Annam nhẹ nhàng. Và tiếng nói còn là chiếc thuyền chở văn chương, tinh tinh và tư tưởng của một nước.

Những tinh tinh, tư tưởng ấy, luyện dần thành một tính chất riêng, tinh chất riêng của một nước, không lẫn với nước khác, ta có thể gọi là quốc tính. Quốc tính rất khó phân tách, nhưng cũng rất rõ rệt; nó là kết quả của nền văn hóa riêng của nước.

Nói tóm lại, ta có thể bảo rằng một nước là một số đông người sống chung đã lâu đời trên một khoảng đất, cùng nhau nói một thứ tiếng và cùng chung một văn hóa.

Có người cho rằng kè như vậy

chưa đủ, và họ muốn kè thêm một ít đặc điểm nữa; thí dụ như dân một nước phải ở dưới quyền một chính phủ đã lâu năm, phải có tục lệ, hay một tôn giáo chung. Nhưng thật ra, đó có phải là đặc điểm một nước không? Nước Irlande với Anh sống chung ở dưới một chính phủ mãi mà vẫn là hai nước khác nhau. Còn tôn giáo có khi tới hai, ba trong một nước cũng không quan hệ gì. Vả lại, thì tướng là đặc điểm của các giai cấp hơn là đặc điểm chung của một nước.

Dẫu sao, có hai điều ta nên đề ý: một là một nước cũng như một người, sinh ra, lớn lên rồi mất; hai là những đặc điểm kè trên, lấy một ra thì không sao dù thành một nước được. Tất cả những đặc điểm ấy, thiếu một cũng không được, mới đủ giải nghĩa tiếng « nước ».

Tuy nhiên, không phải ai ai cũng rõ nghĩa chữ « nước » một cách hoàn toàn như vậy. Đối với nhiều người, chỉ là một tinh tinh mờ ảo, thiêng cận, vì nó lẫn với lòng yêu quê hương, yêu bụi tre láng hay yêu họ hàng xóm mạc. Với những tiếng khác, nghĩa tiếng « nước » đã rộng hơn lên, bao quát cả một xứ, cả một chế độ. Rồi còn nhiều người nữa, hiểu biết hơn, coi « nước » như một người, có thể yêu hay ghét, có thể biết rõ tinh tinh, tư tưởng.

Hoàng - Đạo

Docteur

ĐẶNG VŨ HỶ

Ancienne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh dàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chuẩn 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở VÀ PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hồ-vũ)

Tel. 242

Người nhà quê trong văn chương

(Tiếp theo trang 10)

Trở lại vấn đề trên kia, chúng ta phải nhận rằng hiện giờ, người dân quê Annam chưa xuất hiện trong các tác phẩm đã ra đời gần đây. Chúng ta phải đợi có một nhà văn tự cầy bừa láy trang sách nói về người nhà quê, vạch một luống thẳng thắn và mạnh bạo trên đất mầu, và không chịu để cho những ý tưởng bên ngoài ảnh hưởng. Người ấy sẽ đủ can đảm để mà trình bày cho chúng ta thấy người dân quê Annam thực, như lúc họ sinh hoạt trong lũy tre xanh. Không phải cứ sống với dân quê mà có thể am hiểu được họ: một trí xét đoán không sâu sắc chỉ nhận thấy được những cái bề ngoài. Phải biết quan sát, và biết đi sâu vào cái bí mật của những tâm hồn ấy.

Thạch Lam

MÃY VĂN THƠ MỚI

NGÂM NGÙI

Nắng chia nửa bãi ; chiều rồi...
Vườn hoang trinh nữ xếp đồi lá rǎn.
Sợi buôn con nhẹn giăng mao ;
Emơi bãy ngủ... anh hầu qrat dây.
Lòng anh mở với quạt vây ;
Trâm con chim mộng về bay đầu giường...
Ngủ em, mộng bình thường !
Ru em sẵn tiếng thùy dương mấy bờ...
Cây dài sóng xé ngàn ngõ...
— Hồn em đã chia mấy mùa thương đau ?
Tay anh em bãy tựa đầu,
Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi...

Huy Cận

CUỐN SỔ VĂN của THỰC-CHIỀM

Những cái « hay hay » của tiếng nói

Dưới mục này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử động ngữ nghĩnh có khi cảm động nữa, đã xảy ra giữa hai giống người.

Người Pháp
nói tiếng Pháp
(Chuyện thật trâm phẫn
trâm dã xảy ra ở Hanoi)

Một kỳ thi gồm được
ba trâm thí sinh,
những người có ít nhất
là bằng thành chung và
nhìn nhất là bằng tú tài.

Tại sao tôi đến chứng
kiến cuộc thi vẫn đáp
g ứa vài ba trâm người
ấy?

Vì một số dân dì : tôi
có nhiều bạn dự thi. Ba
trâm người tranh nhau
« ăn nói », cuộc đấu khâu
hỗn phải khố khăn vỗ
cùng.

Mỗi khố khăn thật, khố
khăn một cách không ai
ngờ được.

Một ông, rồi hai, rồi
tất cả, đến mười ông, lần
lượt bảo tôi, như để bịnh
vực trước cái trượt ván
đáp trong thấy của mình:

— Luận Pháp văn, về
thi viết, kẽ thi không
khó.

Nhưng, ông tính xem ?
Họ đã viết lên bằng một
dầu để làm cho cá lú
hoảng vò cùng :

— Về trên : un poète
à dit... Chữ a trong verbe
avoir với một cái dấu
huyền to bằng con dia
trâu.

« Và về dưới : Analiser

celle pensée... Analiser
hay là analyser ?

Rồi sau hết họ lại làm
thiếu đứt đi một đoạn
con trong cái đầu dè
không dài lắm đó... »

Một ông, trong mấy ông
bạn tôi, vui vẻ lắm :

« Lecture d'équation
mặt. Đến con trai tôi cũng
trả lời được. Họ hỏi :
« dans » là tiếng gì ? Tôi
là một préposition chứ
giúp. Thế mà họ phải
chạy đi kiểm cho được
quyền grammaire về tra
khảo mãi rồi mới chịu
cho tôi là nói đúng... »

Hai ngọc trai
thứ hai :

— Ông giám khảo :

« Anh chia verbe pou-

volr à sabj onclif présent !

Ông thí sinh thứ hai,

cũng là một người thất

vọng như ông thứ nhất :

« Que je puisse... »

— Ông giám khảo cải

chính :

« Non ! Que je peuve ! »

Ông thí sinh này can

dảm hơn, nên trả lời

sống sượng hơn :

« Thôi thì « Que je peuve
còn hơn ». Ông không
tin, thử giờ quyền mạo
Dossouche của ông mà
coi lại ! »

Rút cục : ông giám
khảo đỏ mặt, và ông thí
sinh lại bị đuổi ra như
ông trên.



TRÔNG CÙM

Viện Pasteur

(Tiếp theo)

« Anh đau đớn, thè là đủ cho tôi rồi; anh túc là người của tôi và tôi sẽ chữa cho anh đỡ đau. »

Louis Pasteur

Bà vị thuốc cứu thè:
thuốc tròng đậu, thuốc
huyết, chất độc nhẹ.



A có thể tóm tắt những « phương pháp phòng ngũ» do ở công trình của ông Pasteur trong ba tên gọi: thuốc tròng đậu (*vaccin*), thuốc huyết (*sérum*), và chất độc nhẹ (*anatoxine*).

Thuốc tròng đậu là một thứ *vi trùng* yếu (*như vi trùng bệnh chó dại, vi trùng bệnh lao*) mà người ta tiêm vào cơ thể ta; vì yếu quá không phát được bệnh, vi trùng ấy bắt cơ thể sinh ra những chất để chống lại bệnh. Lấy ngay một thì dù thô thiển: một cốc rượu rum không có chất bò gì nhưng bắt cơ thể phải dùng hết những năng lực của nó.

Thuốc huyết thì thực là một món quà tặng. Người ta lấy máu những con vật đã có tròng đậu, rồi lọc lấy nước trong để tiêm cho người; ta sẽ hưởng như thế những chất để chống lại độc mà con vật đã tạo ra. Hiện nay ở viện Pasteur có chưng 200 con ngựa đã được chủng đậu mà ngày ngày người ta vẫn trích lấy máu (mỗi lần được 6 lít).

Còn như chất độc nhẹ thì khá lôi thôi. Người ta không tiêm vào cơ thể chính con vi trùng nữa nhưng tiêm chất độc của vi trùng ấy tiết ra và làm cho nhẹ bớt đi bằng một cách chế luyện riêng. Đó cũng là một cách khác khiến cho cơ thể tiết ra những chất trừ độc để chống lại với nọc bệnh.

Năm 1854, ông Pasteur tìm ra vi trùng trong men rượu vang, rượu bia, dấm; năm 1881, ông nhận ra rằng bệnh truyền nhiễm là do vi trùng gây nên; năm 1885, làm cho yếu vi trùng bằng sức nóng, ông đã chế được thuốc tròng đậu đầu tiên:

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

bệnh chó dại.

Năm 1894, ông Roux làm được thuốc huyết về bệnh yết hầu. Năm 1923, ông Ramon tìm ra chất độc nhẹ để trừ bệnh yết hầu và tiêm vào chính mình ông để tỏ ra không có gì nguy hiểm! Năm 1938 — các bạn coi có phải chúng ta ở vào một thời kỳ rất thịnh không — ông chế được những chất độc nhẹ liên hiệp (*anatoxines associées*) để chống với nhiều bệnh một lúc. Vì thế những quân lính trẻ tuổi được tiêm thuốc ấy, sau khi đã khám xét rất kỹ càng, đều thấy tránh khỏi những bệnh rứt gân, yết hầu, thương hàn và thương hàn nhẹ.

Sự linh nghiệm của thuốc trừ bệnh lao B.C.G.

Năm 1930, một sự cảm động mãnh liệt nỗi dậy trong y giới khắp các nước khi được tin một tai biến lớn xảy ra ở bệnh viện Lübeck bên Đức: có rất nhiều trẻ con chủng đậu bằng thứ thuốc trừ bệnh lao danh tiếng của Pháp (thuốc chủng đậu của hai ông Roux và Calmette phát minh ra) bị ốm nặng và nhiều trẻ chết.

Việc ấy càng thêm quan trọng lắm vì thuốc trừ lao ấy ở Đức người ta vẫn chưa công nhận hẳn, và đó là một phương pháp rất hiếu của nhân loại hiện nay để chống lại bệnh lao. Vì thế y giới hoàn cầu tưởng trú khỏi một gánh nặng khi được biết lời tuyên bố của hai giáo sư chuyên môn Đức, giáo sư Ludwig và Bruno Lange, rằng không phải thuốc trừ lao đã trở nên nguy hiểm, những trẻ ấy đã mắc bệnh vì đã trúng phải độc ở chỗ khác. Nói một cách khác, thuốc chủng đậu của Pháp hay, nhưng các y sĩ Đức đã phạm nhũng lầm lỗi.

Theo một câu bất tử: « *hồi ức ở Berlin vẫn còn có công lý!* » và người ta có thể nói thêm để gõ hết tội cho người Pháp rằng Viện Pasteur đã gửi thuốc trừ lao cũn ở một nơi ấy sang Riga (Lettonie), sang Mexique và sang Lübeck (Đức) — không nói đến sự áp dụng ở Paris — mà không thấy xảy ra một tai nạn nào cả.

Hắn ai này đã rõ ràng bệnh lao

sinh ra do thứ vi trùng Kock, mỗi năm đã giết hại loài người hơn những trận chiến tranh dữ dội. Đáng buồn nữa là người ta không thể giết được vi trùng Kock vì mình nó có một cái vỏ sáp đề tự vệ; nhưng bác sĩ Marfan đã nhận ra từ lâu rằng những người trẻ tuổi bị xung huyết cõi — nghĩa là những chỗ đau lao ở cõi — thì gần như không bao giờ chết về bệnh lao. Có một điều chỉ dẫn cho ta ở chỗ ấy là: bệnh lao nhẹ khiến người ta khỏi mắc phải bệnh lao nặng. Vì thế người nào đã mắc những chứng ho gà, lèn sỏi hay thương hàn thì xuất đời không phải lại những bệnh ấy nữa.

— Do đấy đã nảy ra cái ý tưởng cho trẻ con ăn vi trùng..

— Làm gì vội đến thế! Vi trùng Kock nguy hiểm lắm nên không thể áp dụng theo lối ấy được. Song những phỏng thí nghiệm của Viện Pasteur đã tìm được cách làm cho giảm sức mạnh của vi trùng đi nhiều lắm và chính những vi trùng đã làm yếu ấy mà từ năm 1924 người ta đã được phép phân phát trong các ống thủy tinh gắn chặt, gọi là thuốc B. C. G.

Cách cho dùng thuốc trừ lao ra sao?

Cách chủng thuốc trừ lao rất giản dị, chỉ việc cao uống ba lần, cách 48 giờ một, mỗi lần một thìa cà phê. Cách «chủng» ấy phải thi hành ngay khi trẻ mới sinh được trong vòng mười ngày, để được chắc chắn rằng cơ thể trẻ chưa bị một thứ vi trùng nguy hiểm nào lọt vào; vi trùng trừ lao — hay thuốc trừ lao — sẽ là thứ trùng thứ nhất đến chiếm chỗ. Phải chủng lại khi trẻ được 1 tuổi, 3 tuổi, 7 tuổi và 15 tuổi.

Những bản thồng kê rất đầy đủ của Viện Pasteur cho ta hay rằng, trong hàng triệu trường hợp, số tử vong trẻ có chủng đậu từ khoảng được một tháng đến 8 tuổi bớt đi một nửa. Đó là một việc cứu vớt người ta rất quan trọng ở riêng những nơi có nhiều người mắc bệnh lao mà việc tranh đấu để thắng bệnh rất là khó khăn.

(Vu)
M. trich dịch

NGÀY NAY

Trước sự hoan nghênh của các bạn gửi câu hỏi về rất nhiều, chúng tôi xác định các bạn theo đúng đề kiện công việc.

1.) Mỗi câu hỏi phải biên vào phần trắng.

2.) Tên hay biệt hiệu nên đề ngay.

3.) Mỗi tuần chỉ được hỏi hai câu.

Những câu hỏi phải viết bằng tiếng Anh, và trả lời bằng tiếng Anh. Các lề trên dâng.

Thiếu Bảo (Thái Bình). — Một nhà văn già giờ giao thết những nỗi khổ của mình hag của người khác, nhà văn đó có can đảm không?

Câu hỏi này không rõ rệt, chúng tôi không biết Thiếu Bảo định hỏi gì. « Gió thết » những nỗi khổ của mình thế nào? Bằng cách bày tỏ trong tác phẩm, hay là viết trên báo? Mà những nỗi khổ đó là nỗi khổ tinh thần hay vật chất? Nếu người hỏi muốn đả động đến những lời than phiền về cách sinh hoạt của nhà văn, nhân dịp có mấy vǎn sỹ đình công để đòi quyền lợi, thì chúng tôi trả lời rằng sự tranh đấu về tiền tài của nhà văn là xứng đáng lắm. Và chỉ còn mong các nhà văn có thể họp nhau lại để cùng bênh vực quyền lợi của người cầm bút.

Thiếu Bảo (Thái Bình). — Khi ta vào thăm nhà một người bạn, ta thấy sự lộn xộn như từ, giấy má, sách vở, ta phải tổ chức thế nào, ta là người có biết phép xếp thứ, và lúc đó ta làm việc gì?

Vào chơi nhà một người khác, quen hay không, ta phải giữ ý tứ của con người lịch sự — nghĩa là không néo đê lô sự chê trách hay khinh bỉ của mình nếu thấy sự gì chướng mắt. Đó là nỗi vè tất cả các trưởng hợp, còn sự lộn xộn về giấy má thư từ thì chỉ thiệt riêng cho người không có trật tự mà thôi, không có hại gì đến ai cả. Và hỏi lúc đó ta làm việc gì, thì ta nói chuyện với ban ta chứ còn làm gì nữa!

X. Minh, Hanoi. — Theo sách « Phòng trang bảo hiểm », muốn biết người con gái còn trinh hay không, thử bằng « thủ cung xa ». Như thế có thật và chắc chắn không?

Thủ cung xa, theo sách thuốc của Tần, là một thứ đậu xác đỏ, đem đẻ vào chỗ trích máu người con gái trinh, thì đánh chát lấy và vẫn giữ nguyên sắc. Nhưng điều này không có bằng cớ gì chắc chắn, hoặc giả chỉ là một cái mạo lừa của người xưa cũng chưa biết. Chỉ có cách khám nghiệm theo phương pháp khoa

Massage électrique

Làm cho da mặt mịn tươi, đi nắng không bết den, đánh kem phản ứng hirsute, trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không doang, nhà dep da, CHỈ DÙM LÀM ĐẸP — Cách trang điểm, cách trộn son, son, Grap, Biểu một hộp nước hoa, kem, phản chi, son hay brilliantine: Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Eclador, Culex, Luxuria, Lesquendieu, Klylia, Epiloplaste,

QUÀ BIỂU (nếu muối) — FONDEN 19

NHỮNG ĐÔNG TỔNG THỐNG Ở PHÁP

HÔM 5 Avril vừa qua, Hội nghị Versailles đã họp để bầu một đông tổng thống Pháp, trong một hạn hán năm, — ông Albert Lebrun đã được tái cử.

Từ ngày chế độ dân chủ thành lập, có tất cả mười bốn ông tổng thống.

Năm ông đã làm việc cho đến khi bắt đầu. Đó là những ông : Emile Loubet, Armand Fallières, Raymond Poincaré, Gaston Doumergue và Ông Albert Lebrun.

Sáu ông từ chức : Thiers, Mac-Mahon, James Grévy, Casimir-Périer, Paul Deschanel và Alexandre Millerand.

Hai ông bị ám sát : Sadi Carnot và Paul Doumer.

Có mỗi một ông chết, một cách rất đột ngột, ở điện Elysée : Félix Faure.

(D. I.)

HITLER THỨ HAI

OMỹ vừa mới có một cuốn sách xuất bản kêu gọi dân chúng hết sức chú ý.

Trong sách nói rằng Ông Hitler bị ám sát tháng Septembre năm ngoái, trước hôm ký

hay mới đi thử một vòng — khiến các ông có thể thường thức cách bố trí chu đáo gọn gàng của chiếc máy bay vượt biển ấy.

(Vu)

NGƯỜI TẠCH THỰC CHUYÊN MÔN

ÔNG GANDHI là người không biết mệt mỏi. Hình như trong những khi nhìn anh phần đối ông đã được sống một thứ nước thánh làm cho khỏe mạnh. Cách đây vài tháng, sau khi đã nhìn anh lần thứ sáu phần đối ông hoàng Rastot về việc hè hiếp dân chúng, và sai vợ ông đến những xíu ông này cao trai để gây e một phong trào bất tuân thương lanh, ông Gandhi đã toàn thắng. Và không phải là không lấy làm tự hào khi ông được tin rằng chính Nghị viện Anh đã họp rất cẩn cấp ở Downing Street để tranh luận về cái trường hợp của ông một cách rất nghiêm trọng như một khi Hitler a trú miệng.

Ngày nay thánh Gandhi, mà tiếng tăm đã thêm lừng lẫy về việc đề kháng ấy, sau khi đã dùng ít thời giờ để ăn cho lại sức, đã bắt đầu gây e một phong trào bất tuân thương lanh. Và muốn dân xếp cho yên, nước Anh, trong lúc đương bối rối, đã ủy cho chính



— Người ta làm bia bằng gì ?
— Bằng thịt a.
— Anh nói là, bia nào mà lại làm bằng thịt ?
— Thưa thầy bia miếng a.

BẠN CÓ BIẾT MÌNH KHÔNG ?

Bạn hãy tưởng tượng trong thấy cái gậy một trăm roi ở ngoài phố. Khi ấy bạn định sẽ xử sự ra sao ?

1. Bạn nói : Không thè nào có như thế được, đây là giang già.
2. Bạn mang giầy bạc ống nộp sở Cảnh.
3. Bạn sung sướng quá nhảc cồn lên, định giữ lây.. Bạn sẽ sầm sisa những thứ vẩn ao ước sura này.
4. Bạn mang nộp sở Cảnh, nhưng tự nghĩ rằng quá hạn một năm, giầy ấy sẽ về tay bạn.
5. Bạn lượn một vòng trong phố ấy để xem có ai ra dáng tìm tới từ giầy kia khống, nhưng không nói ra miệng.
6. Bạn mang cho người nghèo khó nhất mà bạn gặp.
7. Bạn dời giầy bạc đi, cho người nghèo một nưa, còn giữ một nưa để tiêu.
8. Bạn đi tìm tới bà cô, giao tiền ống cho bà ta để làm việc nghĩa.

1. Bạn là người đã nghỉ quâ; 2. bạn thực thà và nhanh trí; 3. đó cũng là một thứ nhanh trí, nhưng bạn là người không được chu đáo lắm; 4. bạn là người nồng nỗi và viễn vông; 5. bạn là người cần thận nhưng hơi có tinh gian; 6. bạn là người có từ tâm nhưng không có thử lự; 7. bạn là người cá khiếu buôn bán giỏi nhưng bạn cũng hơi có tính ích kỷ; 8. bạn là người săn lục và có tinh khoe khoang. (D. I.)

LUỘC LẶT

hiệp ước Munich. Từ đây, một người giống hệt Hitler tên là Maximilien Bauer lên thay ông !

Nhà xuất bản cả quyết rằng tin ấy là do một võ quan ở bộ hàng hải thương mại Đức mang lại cho họ.

Nhưng ta nên nói thêm rằng chính phủ Đức cũng chẳng cải chính « cái tin dụng đứng » ấy nữa.

Người ta chả vẫn nói rằng mỗi nhân tài lớn trong chính giới đều có một « người giống hệt mình » sao ?

(D. I.)

Bay tới Âu châu

TA đặt tên cho người là « The Yankee clipper » (chiếc thuyền buồm Mỹ) có thể là một sứ giả mang tin thái bình từ Tân thế giới đến Cựu thế giới và trở về không ?

Bó là lời nói trinh trọng của bà Franklin Roosevelt, « người đàn bà thứ nhất nước Mỹ », khi bà đặt tên cho chiếc máy bay thứ nhất đỗ chờ khách dừng vào đường hàng không Mỹ-Pháp.

Lễ khánh thành ấy lâm ở Washington, có nhiều nhà tài sản Mỹ và Pháp dự, trong số có ông Saint-Quentin, đại sứ Pháp ở Mỹ.

Rồi bốn mươi bảy thương khách lên máy

phó vương Án-dô tới thương lượng với ông Gandhi...

(Vu)

Bi hâm dọa

Vi bị bám dọa sẽ ném bom tức khắc kinh thành Prague nên đồng thống Hacha phải ký hiệp ước với thủ tướng Hitler, sát nhập Tiệp khắc vào nước Đại Đức.

Còn dọa nát dở cửa nhà độc tài áo nâu như sau đây :

— Chỉ năm tiếng đồng hồ là máy bay của tôi đã tàn phá kinh thành Prague !

Nhưng trót quốc hồn không thè lay chuyển được trong năm tiếng đồng hồ !

Thương bay cho nước Tiệp !

(D. I.)

Ở đâu có kim cường màu lam ?

OBrasil không có kim cường màu lam. Tuy thế trong mấy năm gần đây, người ta đã lấy được vài viên kim cường màu lam ở mỏ kim cường ở le Cap : nhưng không có thè so sánh được kim cường ấy với kim cường ở Brasil, về sự quan trọng cũng như về màu sắc. Người ta thấy kim cường màu lam ở Âu châu rất hiếm.

(D. I.)

Nhảy băng skis

Sử tấn bộ về môn nhảy băng skis rất đáng chú ý.

Năm 1880, một người Na-uy là Torjus Hemesseit giữ cái kỷ lục thứ nhất với... 23 thước.

Cái kỷ lục ấy tiến dần dần ; đến năm 1931 thì lên tới 81 thước, và hai năm sau, Sigmund Ruld, vẫn một người Na-uy, đã nhảy được 86 thước.

Hiện nay, kỷ lục về nhảy xa băng skis về tay một người Áo rất trẻ tuổi ; cậu ta nhảy được 107 thước.

Một trăm bảy thước... Bó thực là một cuộc bay trên không.

(Junior)



LÒNG TỐT

L. T. — Mày có biết người có lòng tốt thi sao không ?

— Người có lòng tốt thời khêng hay đau bụng a.

RIQUE (Soa nắn điện)

nhân không hù hại da, không sinh ra tàn nhang, giám má, mụn sần, nhòe dẹp da. Soa nắn điện, ich lợi cho da nhiều lắm. Giá từ 2p00.

trộn muối son cho hợp, thoa cho mốt, và cách tự ý làm massage mặt da. Giúp cho dáng dì dẹp và thân thể son săn sinh tươi v.v...

Đến mua từ 8\$00 giờ lên

tine : Opler (Con hến), Hoabigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, urjois, Béal-diamant, Lux-Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémaill, laster, Son, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v.v...

FONDÉ EN 1936 — 26. HÀNG THAN — HANOI



Sở dĩ Linh nhớ lâu
như thế là vì đã xảy
ra cho Linh một câu
chuyện hơi khó chịu.

Xưa nay Linh chưa từng mua một phiếu, trong các cuộc xổ số lấy tiền cũng như trong các cuộc xổ số lấy đỗ. Anh không tin ở số đỗ của anh, suýt anh lại bị một bác thầy tướng tao nhìn một câu đáng buồn: là anh sẽ giàu, nhưng chỉ nhờ về tài sản, chứ không hỏng gì gặp may.

Biết bao lần thử thách trên hè phố hàng Ngang, hàng Đào, Linh thấy những lô phiếu vẽ màu, kẹp trong cái cặp gỗ, bày trên chiếc bàn con và sau bàn ngồi chồm chồm một người đàn ông hay đàn bà mệt thoái le nhín khách qua đường. Anh rưng rưng bước qua. Một đôi khi anh cũng tò mò ngắm một thiếu nữ xinh tươi đứng chọn mua lá phiếu, nhưng anh lưu ý đến thiếu nữ hơn là đến lô phiếu. Và anh mỉm cười nghĩ thầm: « Về tha hồ mà mong mỗi trúng số độc đắc! »

Nhưng một hôm mắt Linh đè tới một con số trên một lô vé. Con



số 695.014. Con số ấy chay thẳng vào trí nhớ Linh, rồi không rời đi nữa. Linh cố quên cũng không được. Nó hiện ra đủ các màu, từ màu nõn bát sang màu kia, và nhảy múa ở trước mắt Linh.

Một tối hi vọng sáng lòi: Linh cảm thấy chắc chắn rằng phiếu 695.014 sẽ trúng số độc đắc. « Ủ! có thể làm chứ! Sao mọi hôm mình không để ý tới một con số nào mau chóng như thế? »

Thế là nhân trong vì có tiền, Linh

THOÁT!

TRUYỆN VUI của KHAI HƯNG

trở lại để mua. Đến nơi, và thấy phiếu số 695.014 vẫn còn, bất giác Linh thốt ra một câu vui mừng: « May quá! chưa ai mua mất! » Người đàn bà cười, và tưởng Linh khôi hài.

Trả tiền xong, Linh hối hận ngay: « Minh rõ ngốc, bỗng rưng mắt đồng bạc! » Như đê tự trách, Linh mở quyền số obat ký ra biển: « tiêu hàng Đào... Ra đến bờ bờ, mình quay lại mua, vì con số ấy... vì bị con số ấy ám ảnh... con số, phải rời con số 6.95.01.4. mà mình đã ghi cẩn thận... Đây này! »

Rồi từ đó, Linh quên bằng lá phiếu.

Sau gần hai tháng, một hôm một người bạn giữ Linh lại ở trước cửa Gô-đa để phản náo rằng kỳ này không mua được một số phiếu Đông-Pháp nào. Và nói tiếp:

« Phiên quái kỳ này lại xô số sáu vạn cơ chứ. Thế có chí tôi không! »

Linh cười :

— Anh làm như anh đã trúng rồi không bằng.. Bao giờ xô số?

— Năm hôm nữa

Linh cười càng to :

— Tưởng gì! còn những năm hôm nữa thì làm gì chẳng có phiếu bán.

Người bạn chau mày nhìn Linh: — Đây, tôi đưa anh một đồng hai anh đi mua hộ tôi này. Anh phải biết, tôi đã lùng khắp các phố Hanoi Bói cũng không ra một phiếu.

— Được rồi, anh cứ đưa đồng hai đây.

Vừa nói Linh vừa mở ví:

— Tôi đê lại cho anh một phiếu. Sự thực Linh chỉ có một phiếu độc nhất,.. và đặc nhất trong đời anh. Người bạn hốt hoảng.

— Thế thì còn nói gì nữa! Anh đê lại cho tôi một phiếu thật nhé?

— Lại chả thật!

Nhưng moi hết các ngăn ví, Linh chẳng thấy phiếu số Đông-pháp đâu:

— Thôi, đê cho anh quá rồi, tôi đê ở nhà mất rồi!

Người bạn buông rầu bỏ tờ giấy bạc vào túi, rồi bắt tay Linh, nói:

— Tôi phải lùng mua cho kỹ được một phiếu mới nghe.

Linh nhún vai mỉm cười:

— Sao lại có người ngốc đến thế? Bỏ đồng bạc ra mua cái mơ ước

mà cũng phải trả vật, vất vả, khổ!

Về nhà, Linh mở ví ra lục lại một lần nữa. Vẫn không thấy lá phiếu đâu. Anh chống tay vào cằm ngồi nhòe lại: « Rõ ràng hôm ấy mình bỏ vào ví.. Phải, hôm ấy mình qua hàng Đào... Ra đến bờ bờ, mình quay lại mua, vì con số ấy... vì bị con số ấy ám ảnh.. con số, phải rời con số 6.95.01.4. mà mình đã ghi cẩn thận... Đây này! »

Linh mở quyền số nhật ký ra xem lại và thầm reo: « Đích rồi! đích số 695.014 rồi! »

Sau khi mất công lục lọi hết các ngăn kéo trong gần nửa giờ, Linh mỉm cười tự nhủ: « Minh cũng lần thẩn như cái anh chạy khắp các xó Hanoi đê mua một số phiếu Đông pháp!... Cứ coi như đã không mua... gi cả là xong! »

Và Linh nghĩ tiếp: « Phải, số mình không gặp may bao giờ, sao lại đi mua phiếu mua phiếc làm gi! Rõ phiền! Mua thi cũng không trúng cơ mà! »

Thế là Linh bình tĩnh đi làm việc.

Nhưng chỉ bình tĩnh được độ nửa giờ. Cái con số 695014 vẫn hiện ra ám ảnh không thôi, đến nỗi giữa câu văn Linh viết luôn một hàng chữ số 695.014. « Hay là con số ấy sẽ trúng? »

Linh đặt bút xuống đi tìm lại một lần nữa, mở hết các sách xem có gấp vào đâu đó không. Giữa lúc ấy một người bạn đến chơi. Thấy sách vứt bè bộn trên bàn, trên ghế ngựa, bạn hỏi:

— Tra cứu gì mà ghê gớm thế này?

Linh bẽ bàng :

— À... tôi tìm... một cái...

— Một cái « date » phải không?

Linh cười :

— Phải, tôi tìm một con số.. số 695.014.

Bạn cũng cười :

— Con số gì mà dài thế?

Người bạn đi khỏi, Linh ngồi yên lặng ngẫm nghĩ. Đó là một cách đê tìm một vật không nhớ cất ở đâu. Sau nửa giờ linh tưở,

Linh kết luận: « Chắc khai mảnh mèo vi lấy tiền đánh rơi... Thời thế là xong, nhất định không nghĩ đến nữa. »

Nhưng không thể không nghĩ đến được. Linh tự trách: « Không mua thi thôi, chứ mua mà không trúng đê vậy, nếu trúng thi không những thiệt một món tiền lớn, còn bị người ta cười cho nữa! »

Qua một ngày. Một ngày khó chịu cho Linh. Khó chịu không phải vì tiếc mà vì không đánh lồng bỏ bắng đi được. Thỉnh thoảng cứ phải tìm tòi chỗ nọ chỗ kia: « Y như một thằng điên! » Linh nghĩ thầm và



tự vị với anh chàng phó may mắn ngày đậm chiếu đê tìm kim.

Buổi chiều Linh bỗng nảy ra một ý tưởng: trình cầm. Có lẽ Linh định trình thế cho xong chuyện đê khỏi phải loay hoay đến cái phiếu nữa. Linh hầu quả quyết ra đi thì lại thấy cái ý tưởng ấy già dỗi: « Trình cầm thi khi trúng số độc đắc liệu mình có lĩnh được sáu vạn không? »

Linh bật cười to và nhất định không đi trình báo gì hết. Rồi anh đem câu chuyện mất phiếu kể cho các bạn nghe cốt đê ngầm hỏi ý kiến. Một người bảo Linh:

— Trình cầm là phải!

— Đề làm gì?

— Đề nếu mình có trúng số thi cái thắng xoay lá phiếu của mình không lĩnh được tiền. Tôi gí lại đê làm cỗ sẵn cho nó xơi.

Linh như tỉnh ngộ. Phải, tôi gí lại đê làm cỗ sẵn cho nó ăn. Và Linh quả quyết đi trình cầm.

Khai-Hung
xem tiếp trang 19)

THUỐC ĐÁNH RĂNG

ÁNH BẠC

Hương thơm, nhiều bột, sát trùng

Mỗi ống 0p45

Có bán khắp mọi nơi và ở

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 Phố Hàng Khanh, Hanoi — Tel. 454

Cần đại lý khắp các tỉnh

ĐI NGHỈ MẮT

CHỒNG — Năm nay mợ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Bảo hay Bồ-sơn?

VỢ — Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp PHẤN THUỐC SOA RÔM « CONGÀ » Op.10 đê chiều chiều khi tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thơm, có thích hơn đê không!!

CHỒNG — Phấn ấy mua ở đâu?

VỢ — Ở các nhà đại-lý Rượu Chồi Hoa-kỳ và Phòng-Tich Con Chim.

CHỒNG — Thế mua vài hộp đem đi thi mợ đi chứ?

VỢ — Còn nói gì nữa!!



CƠN VẸT

Tặng ông Trạng mèo
Phạm day Khiêm, một
người An-nam dỗ
thạc-sĩ mèo lây, nhưng
không viết qua một
câu querc ngữ.

Một con vẹt bị người đánh bầy.

Nhốt vào lồng đè dạy, đè nuôi.

Dạy cho nó lết được nên lết.

Mười phao cũng hét giọng người mệt hai.

Người khen vẹt học tài, nói sôi,

Vẹt hụt minh cảm nói huyền thiên.

Một hôm lồng ngỏ lồng theo,

Vẹt bay bồng vè miền rừng xanh.

Khi về tới gia đình họ vẹt.

Vẹt liên thanh xoen xoét trò tài :

Bấm be háng chuỗi tiếng người.

Trưởng lâm bờ vía cả loài áo xanh

Phải khiếp phục tài minh lối lạc,

Biết nói nồng hoat bát như người.

Nức khen tiếng chúa trên đời

Nghe hay hơn hết tiếng loài chim muông.

Vẹt nò muốn khoe khoang nói nứa,

Các vẹt kia nghe chả hiểu gi.

Con ngáp vẹt, con ngủ khì,

Con thi há mồ, con thi rìa lồng.

Một lão vẹt (chứng ông loài vẹt)

Thay vẹt nou xoen xoét nói hoài,

Làm cho họ vẹt ngứa tai,

Vẹt già mới phải ngó lời khuyên lơ.

Rắng : « mày đã khôn ngoan học mót

Được tiếng người, cung tốt cung hay.

Nhung mày đã xòng vè đây

Bịnh lòe ai tiếng học vay nói nhở?

Dù có giỏi, bấm bơ ai hiểu,

Học dẫu tài leo leo ích chí ?

Tiếng người đè trả người đi

Hay gi ký niệm thời kỳ làm nô !

TÚ MỚ



VŨ ÔN 62 cán

BÙA YÊU

Gọi là có mandat 1000 đê hận tạ ông, sự tôi bỏ đê nang dâ vè rồi.

Kinh thư : Madame Ký vil. Hoang Mai, près Hanoi

Đã 16 bán trong sa kỵ : Bắp thịt trong 30 ngày của Tino và Vũ Ôn, giá 0p25

Thư từ pô mandat mua sách và lấy bia để tên : M. VŨ ÔN 190bis Chanceryline Hanoi (Viết thư hồi han kèm tem 0p06)

HẠT SAN

đi tìm rằng lè yến sang sướng rót. Lè
thì phải ở mài rót ra, dù là lè yến bay
lẽ khét.

Thể thì nghe hay không nghe ?

Cũng trong truyện ấy :

Tai đâu nghe những tiếng mạnh
cũng chẳng nghe.

Nhưng đã nghe mất rồi thì chẳng nghe
sao được ? Giú « nhà văn ta » hoa
viết : « Tai đâu entendre những tiếng
mạnh cũng chẳng buồn écouter » thì có
phải vừa đúng kêu vẫn « tài hoa nhất
Hà-nội » mà độc giả lại có thể hiểu
được điều chém.

Rõ lầm thẩn !

T. B. T. Văn số 6.617 trong truyện

« Thủ chưởng » :

« Người ra nương sờ cỏ, trồng rau.
Ra nương mà sờ cỏ ? »

Có thấy cầm dịp chứ ?

Cũng trong truyện ấy :

« Chim chóc lùng dân bag lieng rời
cung cất tiếng cao hót. »

Sau ba tiếng bà un, deax, trois o're
nhạc sư đóng cầm dịp ?

Đừng quên

Cũng trong truyện ấy :

« Lạc-sao với nô, rát với đôi dao

phóng ra tráng ức hò... Thoát Lạc-

sao nhẹ nhàng tiến vào, phóng lưỡi

dao tráng đầu hò... Lạc-sao tuy ngã

hai lag vẫn không rời dao, cứ nhè

hò mà chém lộn bậy. »

Lạc-sao can đảm lấn. Nhưng nàng cá

mấy tay và mấy con dao ?

Nói nhỏ chứ !

Phụ trương thể thao B. P. / 8.5.39),
trong bài : « Bắc Ninh Club. »

Bắc Ninh Club đã đem tài nghệ
chinh phục đội ban các lĩnh, phái
đại thắng trong giải Châtel, dou
ngô! bá chủ Bắc Hà.

Giờ không ? Đoạt ngôi bá chủ Bắc -

hà ? Cường các hội bóng Racing An-re

Phủ lý I, Eclair v. v... tan cǎ rồi !

HÀN ĐÀI SAN

Cảm tạ Giáo sư VŨ ÔN (vô địch Quinhon 1937)

VỀ GÓNG TRÀ KHA — Chàng tôi đã học thành tài về Góng Trà Kha. Vá nay mới học xong Trung Luyện, Hiện nay có thể chịu được đánh chém mà không hề gi, và có thể chịu được bệnh thán kinh cho thien hạ nứa.

Ký tên : Nguyễn x Viên 4é A. E. Số hữu Vị Hanoi. Nguyễn Bình Bureau personnel T. P. Hanoi. Trần văn Phóng, Rte Hàng Kính Hanoi. Hàng Bào 18 Rue Thất Khê Nacham. Nguyễn như Cuong. Nguyễn như Tung Vil. Xuân Néo, phủ Từ Ký Hải Dương, Nguyễn hữu Đệ, Atelier des arts indigènes Hadong.

DÂN BÃ ĐÃ HỌC — Tôi là Ký đã theo học Góng của ông Vũ Ôn thành tài, Hiện iô đã nhập và có thể chịu được nhiều

bệnh cho hàng són. Vây có lời giới thiệu cùng chí em bạn gá..

TRÈ EM ĐÃ THÀNH TÀI BẰNG LỐI GỬI THƯ — Một cậu bé mới 15 tuổi tên là Hứa Lý Thuần, đã học bằng lối gửi thư.

Hiện nay iô đã nhập và viết thư cho tôi biết. Các bạn không tin mest thư mà hỏi :

CHIẾU TÁI — Tôi nhận được của ông dâ 5 hôm nay, y như nhời cừa hàng không lúc nào ngọt khách. Vây gọi là có mòn

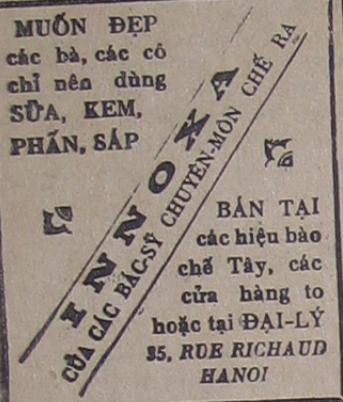
tiền nhỏ là 6p00 đê tạ ơn ông.

Kinh thư : Madame Ký vil. Hoang Mai, près Hanoi

Madame Một propriétaire hotel Central a Cholon, Cochinchine.

VÔ - ĐỨC - DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier
HANOI — Tel. 77



Bón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của
TRƯƠNG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hỏi tại các hiệu, sách lớn

Muốn khôi cắc chắn...

Muốn đỡ tên tiền... hãy tới...

Vì trùng lâm theo đường tiền, nhưng nếu để dằng dài không khỏi tần hay cách chua không đúng phương pháp, bệnh sang thời kỳ kinh niên (élat chronique), vi trùng ăn xuong thịt (intracellulaire) thành cục rắn (point localisé) rất khó chữa. Ai mắc phải chứng này mà chưa đâu công không khỏi cứ lại Thành-Hà Dược Phòng 21 Cửa Nam chắc chắn chữa được hoàn toàn. Còn lâu mới mắc (élat aigu) cách chua lại đỡn biện hơn.

GIANG MAI — HÀ CAM SANG, lâu bay mồi, nặng bay nhẹ đồng thuốc trong mấy tiếng đồng hồ thấy đỡ ngay. Thuốc uống rất êm, không mệt nhọc, không bại sinh dược.

Thanh-Hà Dược Phòng còn chữa đủ các chứng bệnh có danh y trong nom đã được tin nhiệm của phần đông bà con trong thành phố và khắp ba lỵ. Ngày nào cũng xem mạch cho đơn từ 6 giờ chiều.

Còn bệnh Phong tinh ai muốn hỏi hay xem bệnh, giờ nào cũng có người tiếp và chỉ bảo dùm bệnh nhân để đỡ iền iền và khỏi dùng thuốc bột.

THANH HÀ DƯỢC PHÒNG
21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi



HỒNG tủm tím cười, lấy thêm miếng giàu ăn rồi bỏ khăn ra, ngắm lại chữ nhẫn cho đúng giữa, vừa ngắm vừa nói :

— Có, thế nào chả phải rủ lấy ba anh nữa. Bốn anh hai chai rượu. Mỗi anh mất có một hào mà được chén bùa cỗ no nê. Kẽ cũng lãi day chử. Chỉ thiệt anh không biết uống, nhưng ở đời anh nào là anh không biết uống.

Chồng nói xong, chụp khăn lên đầu, lấy một ngón tay soát lại chữ nhẫn rồi đi ra sân.

Vợ đứng trên thềm nói với :

— Thế còn việc sang cát, thầy nó nghĩ sao ?

Chồng ngừng bước, quay lại trả lời :

— Có chứ. Đề rồi tôi nói với cụ cựu, nhờ cụ thưa với họ xin chọn người khác. Cụ cựu nói bộ thì thế nào cũng xong.

Chồng đã ra đến cồng, vợ còn gọi lại :

— Thầy nó ơi, hãy về lấy áo bông khoác cho đỡ rét.

Chồng không quay lại, vừa đi vừa nói :

— Thôi, cái áo đã rách mướp ra rồi, mặc dù các cụ chửi cho ấy à.

Vợ ái ngại cho chồng, nói làm bầm một mình :

— Giời rét thế này mà phong phanh mỗi cái áo có khò không ? Nhưng biết làm thế nào. Thay một lần ngoài cũng phải ba, bốn đồng. Có một món tiền thì còn phải dùng vào trăm thứ việc.

Cái Mít ở trong buồng ra, nói :

— Bu ơi, thầy không ăn cơm nhà. Vậy con thối bớt đi một bơ nhé, bu nhé ?

— Ủ, con cứ bớt đi một bơ cũng được. Thế nào chốc nữa thầy chả mang phần về một nắm xôi cho hai thằng nhãi ranh.

Bác xã Chính đã ra đường, thọc hai tay vào bụng, co người ra nắng trước. mồm suýt soa :

— Re...et, re...et. Sao mà hôm nay rét thế ?

Thỉnh thoảng bác chạy dồn lên mấy bước. Hình như cái rét nó đun bác đi chừ không phải bác định chạy.

Bác đương nghĩ phần ván và đương có ý tìm ông lý Cúc thì vừa gặp ông ở phía quán di ra. Bác mừng rỡ, chạy vội lên, vừa chạy vừa kêu : « cụ cựu ơi, cụ cựu ! cụ đừng lại, tôi thưa cụ việc này tí dã. »

Lý Cúc dừng lại, đợi. Có lẽ ông vừa ở dằng ông lý Khoa ra. Trời rét này, thế nào ngoài chẳng lặt vào đấy làm vài khói cho ấm bụng, tuy rằng ngài đã hút trước khi đi.

Lý Cúc khoác chiếc áo « ba-dờ-suy » khố tải ra ngoài chiếc áo lương kép. Cũng như phần nhiều ông khác, ông không mặc sô tay để giữ gìn cho được bền. Không hiểu sao ông cờ

bạc như sấm, tiền tiền như rác, bán năm, bảy mươi ruộng một lúc không tiếc, mà đến cái « ba-dờ-suy » tā ấy thì ông giữ như giữ mả tồ.

Trong thấy xã Chính cười, rét run cầm cập, ông ái ngại nói :

— Áo bông mọi ngày đâu ? Rét thế này tội gì không đem ra mà mặc.

Xã Chính đã đến cạnh ông lý :

— Có ! Ai dám đem cái của tā ấy ra, các cụ chửi chết !

Lý Cúc cười :

— Bác này kỹ càng quá. Trong họ cả chứ có phải chốn đình trung đâu mà sợ các cụ trách... Bác định hỏi tôi việc gì vậy ?

— Thưa cụ, tôi có việc này muốn nói với cụ. Chỉ có cụ mới giúp được. Độ nọ bu cháu đi xem bói, thầy bói bảo phải cắt lại ngôi mộ ông thân sinh ra cháu.

Lý Cúc nghe thấy tiếng cháu hơi ngượng, nói gắt :

— Cháu với chiếc gì ! Kẽ họ tôi còn là em. Bác cứ xưng tôi có tiện không.

Xã Chính cười gượng :

— Vâng, vâng. Bây giờ tôi muốn nhờ... nhờ cụ thưa với họ chọn người khác... Việc sang cát thì thế nào tôi cũng phải làm rồi. Thế mà làm cả hai việc thì cụ tính của đâu ?

ba được.

Xã chính mừng, làm bầm luộ miệng :

— Quê hóa quá, may sao lại gặp cụ. Quê hóa quá !

Nhà họ đã chặt nich những viên họ : ông Hoạch đội chiếc mũ nỉ màu hồng và chiếc áo nhiều đồ, ngồi bó gối với ba ông già đầu bạc phơ, thủ hình trong chiếc áo bông đụp hàng trăm mảnh.

Thoạt nhìn thấy lý Cúc và xã Chính, họ nhao nhao lên cự :

— Gớm ! Họ đợi các ông è cả gối ! Lý Cúc cười, chống chế :

— Trong họ cũng phải có ông đến sớm, ông đến muộn. Không có ông đến muộn, lấy đâu làm ông đến sớm ?

Nhiều ông cười ha hả để lấy lòng lý Cúc. Một ông nói :

— Ông cùu họ ta thế nào cũng chống chế được. Chả thế mà hôm nọ việc làng, ngài dám đương đầu với cả cụ tuần.

Ông khác nói thêm :

— Trong họ cũng phải có người thế nọ, người thế kia. Cứ rút rái như bọn cánh mìn thì hỏng hết !

Ông Hoạch, đàn anh nhất trong họ, gọi :

— Xã Chính



— Tưởng gì chử việc ấy thi tôi có thể nói được. Bác cứ chử ở tôi... Thôi, ta đi nhanh lên kèo muộn quá, bộ có lẽ đến đông cát rồi.

— Vâng, thôi thi tramped sự nhờ cụ. Hai người cùng rảo bước. Lý Cúc đi trước, xã Chính đi sau tuy con đường làng rộng rãi có thể xếp hàng

Xã Chính chạy lại trước mặt ông, chắp tay thưa :

— Dạ, bầm cụ gọi gi cháu ?

Lý Cúc đã ngồi vào hàng cành, quay lên nói bòng :

— Ấy kia, cụ chỉ lão ! Cụ lại ngồi sau, lèo giao ló gối rồi. Nhắc cụ mãi, cụ vẫn cư được



con trâu

TRUYỀN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo)

Cả họ cười ầm ỹ. Ông Hoạch túm tim, dỗi kiều, ngồi xếp bằng lại. Một ông nữa định bắt chước ông Cúc pha trò Ông ngồi cạnh dập vào đùi ông kia ra hiệu bảo im để Ông Hoạch nói.

Ông Hoạch hỏi xá Chính :

— Quan viên họ định đem thẳng Chốc ra bầu. Anh bằng lòng chứ ?

— « Dạ », xá Chính đưa mắt nhìn Lý Cúc.

Lý Cúc vội đỡ lời :

— Bầm cự với quan von họ, bác xã tôi sắp phải sang cát cho ông cự thân sinh.. cứ nọ bác gái có đi xem bói, ông thấy bói bảo nếu không sang thì trong nhà làm ăn lụn bại. Vậy quan von họ cũng nên « thè tình » mà bầu người khác. Vả lại trong họ thiếu gì. Người dâng bầu như, như...

Ông nghĩ mãi chẳng tìm được ai Tặng thê, ông chỉ vào khán Bỗng. Rồi nữa thật nữa bốn ông cười nói :

— Thị quan von họ hãy cứ bầu cho con bác khán Bỗng này.

Mọi người cười ô và kêu :

— Ông cựu mè rồi, bác ta đã làm gì có con gái.

Lý Cúc cãi lại :

— Mè thế nào ? Vợ bác ta hiện bấy giờ đang có chửa. Chúng ta bao ngay cho thẳng bé ấy không được a ? Thế gọi là bầu « non », các ông đã nghe ra chưa ?

Khán Bỗng xấu hổ đỏ mặt, ngồi yên.

Ông lý Hạt bẽ lại :

— « Thế ngộ bác ta lại dễ con gái như năm ngoái thì chú tính sao ? » Nói đoạn ông đặc chi cười ha hả.

Lý Cúc cãi cối :

— Thế thì lại dễ dành năm sau nữa. Chẳng đi đâu mà thiệt.

Đợi cho mọi người cười chán, Ông Hoạch giơ tay ra hiệu im, rồi thủng thỉnh tiếng một như một cụ đồ già, ông nói :

— Các người không biết, cho là trò đùa, chứ ông cựu nói phải lắm. Nay, lý Mão thôn Trung chử ai ! Cũng bầu « non » đấy, bầu ngay khi hắn còn ở trong bụng mẹ. Thế cũng là một cách cầu tự, các người đã hiểu chưa ?

Ai nấy lại đua nhau cười làm cho buội họp họ òa ào như phiên chợ.

Lý Cúc đặc chí, rung đùi, quay sang hỏi khán Bỗng :

— Thế nào, bác khán ? Ta bầu « non » chứ ?

Khán Bỗng chưa hết đỏ mặt, ngồi gãi tai, nói :

— Bầm, nhà cháu không săn tiền. Xin quan von họ chọn người khác.

Một ông đứng dậy nói :

— Từ nay, các ông quên bằng chú Trạch. Con gái chú ấy năm nay mười lăm mà chưa bầu

Lý Cúc rướn người ngưng dẫu nhìn sang sập bên kia gọi to :

— Ngày, chú Trạch !
— « Dạ ». Trạch đứng dậy chắp tay đợi lệnh.

Không dám, chú dạ giới. Chú nhớ giới làm ăn khâm khá, vậy chú cũng nên bầu cho thẳng cháu. Tôi bảo thật đấy, lúc này đương sán đồng tiền, chả bầu cho nó thì bầu lúc nào ?

Ông lý Hạt nói chém :

— Chú lý chú ấy nói phải đấy, chú Trạch ạ, bầu sớm được năm nào lợi năm ấy.

Mọi người cùng nói bùn vào. Không phải họ nề gì lời hai anh em ông lý Cúc, nhưng vừa nghe thấy tiếng sang cát, họ đã mong thấy cỗ bàn, rượu chè, thuốc phiện bày la liệt trước mặt.

Còn về phần chú Trạch, trong bụng cũng muốn bầu cho con, nhưng không nỡ họ chưa nhắc đến mà mình đã tự nói ra.

SANG CÁT

Không ngại rét, từ mờ mờ sáng, Mịt dã tung chiếu đứng dậy.

Khác hẳn mọi sáng, nó lấy lược thưa, gỡ tóc và chải di chải lại cho mượt. Rồi vào buồng lấy khăn « sa tanh » ra vǎo trong tối. Nó nắn di nắn lại vành khăn cho tròn trĩnh và thắt giây lưng thiên lý ra ngoài hai vạt áo nâu non buộc lồng. Nó kéo cap vây xanh xuống cho phẳng phiu. Đoạn nó đến đầu giường mẹ lấy miếng giără ăn cho ấm và đở môi. Vì hôm nay có thẳng Tứu, thẳng Chất và cái Cúc đến làm giúp.

Nghỉ đến Cúc, nó túm tim cười, nhú ibambah :

— Chắc cu cậu biết tông thê nào cũng có thẳng Chất, chứ lử lử gì đấy. Nó bồi hận ngay, tự trách mình sao lại có cái tâm địa ấy làm mất cả lòng tốt của bạn. Đề sửa lỗi mình, nó nói ra tiếng : « mình thì sao ? Cúc tử tế lầm đấy chứ. »

Nó mặc chiếc áo bông cộc ra ngoài cho đỡ rét rồi di mở cửa.

Tiếng két cánh cửa làm mẹ nó thức giấc:

— Mịt dã dậy đấy, con ?

— Vâng, rét lắm, bu ạ. Bu cứ ngủ đi, chốc nữa hãy dậy, các việc đè con làm rả cho.

— Ủ, thế thì con làm hộ bu nhé. Cố ba rá gạo bu đẽ ở mặt chum, cạnh đồi bồ của con ấy.

Và bác nghĩ thầm : « Con bé chịu khổ quá. Có nó, mình nhẹ đi bao nhiêu công việc. »

— « Được, con biết chỗ rồi. Bu cứ nằm nghỉ, đẽ mặc con ». Vừa nói nó vừa đi vào trong buồng, tay phải cầm hai rá gạo chồng lên nhau, tay trái cầm một rá nữa, di mạnh bạo ra sân.

(Còn nữa)

Trần Tiêu

Ngài nên dùng thuốc
Vạn Bảo thay cho thuốc
bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quỹ
ngân hàng dùng thuốc mới. Thuốc
bồ hạp VẠN-BẢO là thuốc mới
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH
trưởng Y-học Nam-kinh chế ra.
Dùng thay cho thuốc Bồ-thận xưa
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng
đau móm xác thịt, đau lưng, ủ tai,
bất oái gán cốt vì phòng sự vỡ
chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời
vô độ.

Thuốc VẠN-BẢO là sự tòng
bợ các tinh chất quý của động
vật, đem bồi bồ những nội hạch
cho nhân loại. Táng chất « Đường
buýt Tinh » cho óc, cho thận,
trứng dài của dân ông và đường
trứng của dân bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho dân
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi còn niên thiếu, làm cho
dân bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp
da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc
VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tẩm xuân
tinh như hồi tuẫn trăng mật. Mái
người lại lâu già, tin nơi hạnh
phúc.

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tinh
chất khiêu động, làm sống dậy
những tế bào đã ủ rũ khép của
người già, háp rồi làm tươi trẻ
lên. Nhân đó con người đang
phiền nuchen, chán ngán, cảm thấy
sống lại cảnh đời vui vẻ, ân ái
mặn nồng, siêng làm việc, thích
phản đấu.

Thuốc VẠN-BẢO có thứ cho
dân ông, có thứ cho dân bà. Khi
mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 huỷp là 4 hộp 15p00

(Gửi lanh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc

VẠN HÓA

6, Rue des Canonniers — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam

VŨ ĐÌNH DĂN

323, Rue des Marins — Cholon

TẬP TRANH hoạt họa của Tú-Mô



Quan sứ Nguyễn-Năng-Quốc

Ông « quan lớn » ấy vè già,
Ăn đứng ngồi rỗi, dâm ra... tu hành
Sứa chùa, sám mõ, in kinh.
Làm ra phết vật tâm thành chán

tu!

Chỉ còn kém vè sư mõ :
Bàn không trọc, chẳng ở chùa ăn
chay.

Rượu ngọt, gái đẹp vẫn say,
Trống thầu tom chát hoa tay vẫn
tinh

Ông tu khí muốn dã dành,
Muốn còn hơn chẳng, tu hành cứ

tu

Và chẳng tu sướng lu bù,
À đi đà phật nam vô để dàng,
Tu cho thăng phàm, to hầm (1)

Thế thì chán vạn kẽ phàm muôn tu!

TÚ MÔ

1. — Ông Nguyễn-năng-Quốc, Hiếp
tố đại học sĩ, vừa được thăng hàm
Thái Tú Thiếu Bảo.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

E. Teith, Hanoi. — Người dân bá thường
hay có linh ăn quá vặt. Cái tính ấy có phải
tại đây sao? Cho họ có một cái dạ dày có
thể « tiêu vặt » trong thời kỳ thau nghén
Nhông?

Vậy, nếu người ta xúi cái « tội xinh xinh »
này thì nên kết án « tội nhân » hay ông
« quan tòa »?

Ấu quái vật là một nết xấu bé nhỏ và
sinh xinh của người đàn bà — nhất
đàn bà Annam và đàn bà Tàu. Nếu cái
nết đó không có hại gì lắm, thì cũng
không có ích lợi gì cho bộ tiêu hóa của
phụ nữ. Còn điều xúi tội người đàn bà
vì cái nết ấy thì chỉ thêm cãi cọ sinh
chuyện ra mà thôi, cái bướng bỉnh của
phái phụ nữ đã có danh tiếng.

Cô Liên Mai, Huế. — Đó là cái lầm
của người ta đầu đê. Cái lầm thực thản
tính vì ai cũng không vì nó mà bị lầm và
nhưng tự cái chính lầm rồi.

Cái chính : Trong « Ngày Nay nói
chuyện » số trước, về câu hỏi : Người
còn phải con cháu khỉ không, có xếp
Em cần : « bộ xương tim được ở Java là
Sinanthrope (chứ không phải *Pithecanthrope*), và bộ xương tim được ở Peking
là *Pithecanthrope*. » Vậy xin cái chính.

TIN VĂN..VĂN

(Tiếp theo trang 7)

Ông vào đoàn vì ông muốn được
một chút « danh giá » và ngạc nhiên
khi thấy ở đó người ta làm việc
cho người khác chứ không phải
cho riêng mình.

Ông càng ngạc nhiên hơn khi đến
kỳ bài ban quản trị, ông ứng cử,
và người ta bỏ rơi ông.

Rồi từ sự ngạc nhiên, ông đi tới...
sự đổi hồn. Và người cả hồn thành
cả giận, rồi luôn thề thành kẻ thù
Ánh Sáng để đứng vào phe tối tăm.

Trong thế giới om tối, vật gì mà
chẳng đen ?

Vậy đừng mong ông Lương Ngọc
Hiền biết thế nào là nghĩa lý.

Cho nên theo gương những kẻ tối
tâm khác, ông công kích cả anh
chàng Thế Lữ. Công kích nhiệt
thành lâm, kịch liệt dao đẽ, có giọng
mia mai, có lời chua chát, có cả
một chủ ý hài hước nữa ; nghĩa là
có đủ thứ để cho người bị công
kích bỏ ra cười.

Vì ông Hiền ngày ngô hết lòng, và
ngờ ngắn một cách cương quyết.

Ngờ ngắn một cách cương quyết
thì có ông Hèn.

Báo Nước Nam còn có người ngờ
ngắn hơn. Về sự ngờ ngắn, lò soạn
Nước Nam quả không thiếu người.

Người ngờ ngắn thứ hai này là
ông... Bất Tử.

Khi cái ngờ ngắn đã bắt từ thi
thôi ! ta chỉ có việc thất vọng dùm
báo Nước Nam.

Lê-ta muốn khuyên nhở hai câu :
đưa cợt không phải dễ đến thế;
không phải chỉ viết những hàng
chữ vô duyên và nhạt phép, rồi
đe vào đó hai chữ đưa cợt là đủ
làm cho người ta đứa với ông. Và
khi chế riêu Lê-ta thì các ông phải
tinh nhanh lên ! và phải mài ngòi
bút cho sắc sảo một chút.

Lê-ta lại được dịp nhắc đến một
ý vẫn nghĩ.

Văn tự là chứng cứ đe tỏ cho
người ta biết những điều hay của
tri khôn. Văn tự cũng đe cho người
ta trông rõ những tâm tư kẽm cỏi.

Huynh Hoang Tôn Ông (ô. Lê văn
Trương chử ai !) vừa rồi viết trong
Tieu Thuget Thủ Bằng một câu dỗng
dặc : « Đã công kích nhau thì cần g
phải ngay thẳng. Nói xấu hay vu
cáo đều tốt cả, miễn là hại được
kẻ thù. »

Đó là lời nói của một nhân vật
trong *Những Người của Ngày Mai*.
Nhưng ngay từ ngày hôm nay
hom nay, ôn Trương đã thực hành
cái... triết lý hùng dũng đó.

Chỉ ở nước này là có thứ người
đám phát huy khuếch trương và
ứng hộ sự bừa bãi một cách trang
trọng đến thế. Và trong làng báo
chỉ có những tập báo của nhà Tân
Dân là công bố những thứ như
nhớp ấy lên những trang giấy đáng
thương.

LÊ-TA



Của L.G.

Ghét

— Cô Béo bên cạnh đẹp đầy chứ,
sao anh có vẻ ghét cô ta thế?

— Phải, cô ấy đẹp lắm, nhưng tôi
ghét cô ấy để được lão cô ấy, vì ghét
của nào trời trao của ấy kia mà...

Của L.Q. Nhâm.

Tiếng nặng

LÝ TOÉT — Ngoài ra tiếng chửi
« con bồ, con heo », còn tiếng gì nặng
hơn nữa hổ bác xã?

XÃ XÍ — Ôi thiêa gi : sắt, chì, đá,
còn không thì, con voi cũng nặng hơn
con bồ, con heo nữa !

Ông bà ăn

MẸ, với vẻ mặt giận gắt — Tao
đe đồ trên ban thờ đặng cúng ông bà,
sao lại đâu mất đi?

CON, có ăn vụng — Mẹ cúng ông
bà thì tức nhiên ông bà vè ám chử
còn ai nữa?

Ký lưỡng

Hai người gác cửa :

RY, mor màng — Nè chú bát giò
toi và chú đã thiua thiua cả rồi, vây
chú nên nhớ chừng nào chú có ngứ
rồi thì phải cho tôi háy lập tức đê
tôi thức thế cho nhé, kéo ăn trộm lág
đò cá !

Của N.V. Quế.

Có chết không?

Duy và Nho đi chơi qua cái giếng
ở đình làng. Duy nói với Nho : hôm
nay tôi đi cá cá ở cái giếng này,
chẳng may trượt chân ngã xuống...»

NHO, hốt hoảng : — Thế có chết
đau đớn không?

Rõ tiếc

QUAN TÒA — Anh bị kết án xử
tử, vây anh có muốn kêu ca gì nữa
không ?

TỘI NHÂN — Da bầm, con chíếc
chó con thối.

QUAN TÒA, ngạc nhiên — Anh còn
oan gì nữa?

TỘI NHÂN — Da, nếu con biết con
sẽ bị xử tử thì con giết thêm lão già
mang nứa, vì giết bao nhiêu thì cũng
đến bị xử tử là cùng.

Của L.Q. Quân phu nhân.

Nặng lãi

Trước nhà Van-bảo.

ĐỨC — Họ lão nặng lắm !

HÉ — Mẩy ki-lô?

Của X. Dương.

Rửa luôn thề

BÀ CHỦ — Bếp, sao bát đũa mày
đem cho người ta ăn mà không rửa?
Mày làm ăn thế à?

BẾP — Bầm bà, bát đũa bẩn cả, bà
ăn xong rồi con rửa luôn thề cũng
được.

Của M. Duyên.

Trong phòng giấy

Người thư ký thứ nhất — Tháng là
thắng đại ngốc nhất nước Nam.

Người thư ký thứ hai — Còn tháng
là thắng tối đại ngốc nhất hoàn cầu.

ÔNG CHỦ, giọng cău — Hai tháng
quen rằng có lối ngồi đây à?

Nước da xanh lót

— Xấp hàng này rất hợp với mìn
da xanh của cô.

— Những bình thường, nước da lót
không xanh. Tai thang giá xấp hàng
này mà da lót hóa xanh đấy.

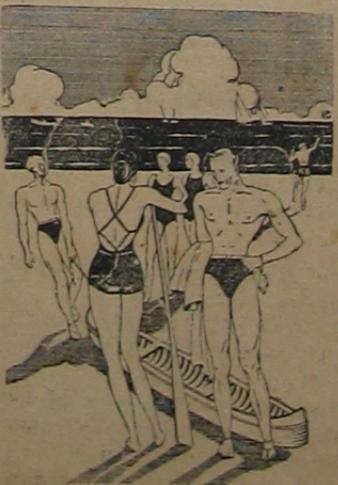
Miễn là trời đừng mưa

— Miễn là được thang mít anh trong
năm phút đồng hồ, anh không quản
chớp bẽ, mưa nguội, sòng sáu, vạc
thảm... phong ba, bão táp anh cung
không mang...

— Được, được, vây chủ nhật trời
đang anh đến không?

— Đến chờ.. miễn là trời đừng mưa.

AO TẮM BE...



Áo tắm đẹp hoàn toàn chỉ
mua tại nhà chế tạo cỏ:

- các mây kiều tối tím,
- dùng toàn thợ khéo,
- người quần đúc chuyên
môn hiểu biết mỹ-thuật,
tư chế nhiều kiều mới lạ.

Muốn được như ý, xin mời
các bà, các cô lại xưởng dệt.

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué, HANOI

Téléphone 974

Mua buôn nhiêu có giá riêng đặc biệt.

Kỳ sau sẽ bắt đầu dăng :

TRĂNG NGÀN

TIỀU THUYẾT MỚI của THẾ - LÚ

THOAT !

(Tiếp theo trang 11)

Nhưng hết ngày ấy, lại qua ngày sau, Linh vẫn chẳng làm gì cả. Không phải là Linh quên lá phiếu. Cứ quên sao được! Hơn thế, Linh mất cả binh lính, thỉnh thoảng lại bỏ dở công việc đi tìm quanh tìm quẩn trong một lúc lâu. Linh không đi trinh cầm là vì Linh vốn có tính trời biếng và do dự mà thôi.

Còn có một hôm nữa. Ba tờ báo bằng ngày đều nhắc tới cái ngày quan trọng ấy : « Chín giờ sáng mai sẽ có xô số Đông pháp bộ thủ tư, lần thứ nhất. Nửa giờ sau bản báo sẽ phát hành cùng với một trang phụ trương xô số ».

Linh chau mày, cău kinh : « Võ lý ! Chẳng hiểu rằng anh tự mắng anh vô lý hay anh cho cái tin trong báo kia là vô lý. Rồi như chyện nhớ ra, Linh kêu : « Chết chửa ! mình vẫn chưa đi trinh cầm ! Thôi, chiều nay thi nhát định không quên nữa! »

Buổi chiều quả nhiên Linh không quên. Nhưng anh vẫn không quyết đoán, nhất lại thấy việc ấy phiền phức mà không quan hệ gì lắm. Mai nǎm giờ, anh sắp sửa ra đi thì gặp có bạn đến chơi, ngồi chuyện gẫu cho tới bảy rưỡi, giờ ăn cơm.

Sáng hôm sau Linh dậy muộn, vì tối trước thức khuya. Mấy hôm ròng, nhũng loay hoay di tìm phiếu Đông pháp, anh bỏ dở cả công việc, nên nay phải làm gấp cho kịp.

Anh mệt nhọc ngồi rũ, như còn muốn ngủ lại. Bỗng tiếng chuông đồng hồ nhà bên cạnh làm anh giật mình, tỉnh bắn. Xem lại đồng hồ con, anh tự hỏi : « mười giờ 7 » Và anh chợt nhớ tới giờ xô số : « Họ đã bắt đầu rồi ! bắt đầu được một giờ rồi ! »

Linh bần khoán : « Nếu trúng, thi thực chết mình ! » Và hối súc mong mỏi cho con số 695 014 không trùng từ sáu vạn trở xuống đến mười đồng. Anh cười lén tiếng nghĩ tiếp : « Xưa nay mua số mà mong không trúng, để mời có minh

là một. »

Thì giờ chờ đợi đã rất chậm. Ngóng tin sốt cả ruột mà vẫn chưa báo bán. Mãi lúc Linh đương áo cơm mới nghe thấy tiếng rao : « Báo Trung Bắc xô số Đông Pháp o ! »

Linh đặt vội bát đũa xuống, chạy ra cửa sổ gọi : « Trung Bắc ! Trung Bắc ! »

Tờ báo vừa mở ra, Linh rút ngay lấy tờ phụ trương. Và một câu reo mừng thoát ra : « Không trùng số độc đáo rồi ! may quá ! .. Cả số 3 van nữa ! Ủ, có thể chứ ! »

Rồi Linh xem ngược từ dưới trời lên, lòng hồi hộp, đầu nóng bức, miếng lầm bầm : « sáu nghìn nghìn.. bốn nghìn.. không.. một nghìn cũng không.. năm trăm.. năm trăm cũng không nốt ».

Tới đây tâm trí Linh đã đỡ xao xuyến. Vì Linh cho những số một trăm không đáng kể, đầu có trùng cũng không tiếc.

Nhưng không trùng một số nào. Linh vứt tờ báo xuống đất thở ra hoi khoái, cười nói :

— Thoát !

Khái Hưng

CẦU Ô

Cần người làm

— Cần ngay một người có bằng thành chung để dạy mấy cậu bé. Lương trả hậu.

Xin hỏi M. Tha 73 rue du Papier Hanoi.

— Muốn cần ngay một người có bằng thành chung để dạy học gần Hương-Tích-Sơn, lương trả hậu.

Hỏi hoặc gửi thư cho M. Bùi-ncgoc-Lâm phủ Thuận-Thành, Bắc-ninh.

— Cần ngay một người trẻ tuổi, có bằng Thành chung, biết đánh máy. Hỏi hiệu đết Cự Giao, 63 Albert Pouyanne Hanoi.

— Cần ngay một người Chauffeur đứng tuổi hạnh kiêm tốt, tính cẩn thận, đã lái xe lâu năm.

Hỏi M. Trịnh Minh Cầu 70, rue des Eventails — Hanoi.

vì bài « vội vàng » nhất (nghĩa là xoàng nhất) cũng có một đôi câu tài tình. Lê-ta sẽ phê bình sau.

Từ số sau Ngày Nay sẽ lần lượt đăng ba bài đáng chú ý nhất: bài của các ông Tân Cương (Thái-nghuyên); Túy tiên sinh (Yên-phụ) và Nguyễn gia Định.

Lê-ta đã dự bị rất nhiều đầu đề mới để không kỷ nào các bạn phải thiếp dịp trả lời. Điều cần kíp mà Lê-ta xin các bậc tài-tuấn chú ý đến ngay là : cười, cười, và cười nữa. Nghĩa là các bạn nên lấy sự vui vẻ, hóm hỉnh làm « tôn chỉ » cho cuộc giải trí của chúng ta.

NGÀY NAY Ở KHẨP NOI TẠI HỘI TRÍ THÈ DỤC THÁI BÌNH

Tiệc trà bình dân

NGOÀI việc cho thuê hội quán để làm sòng bạc, hội Tri Thè Dục Thái-binh vừa làm được một việc có tính cách xã hội hơn : tổ chức tiệc trà bình dân để tiền ông công sứ Domec dời đi Hanoi.

Khi nhận được giấy đạt của ông hội trưởng, tôi nghĩ ngay đến tiệc trà tiền cụ Thống sứ Châtel ngày nay trên đường quàn ngựa. Và tôi ngàn ngại không muốn dự vào những công cuộc có tính cách lầm ấy. Tuy vậy, sau khi nghĩ lại, tôi nhất định bỏ ba hào mua một tấm « các » dý tiệc. Phải, mắt ba hào mà được uống nước trà, ăn bánh ngọt, nghe « dit-cua » tướng không phải là đắt vậy.

Đúng ngày giờ, tôi mặc quần áo chỉnh tề, ung dung tiến vào phòng khách lớn hội Tri Thè Dục. Ở đây đã tề tựu đủ các thứ bài ngã, các bộ mặt hồn hở của mấy ông dân biếu bát hủ tinh Thái và các viên chức cùng các nhà thân thương.

Ngoài cửa, một nghìn nam nữ học sinh đứng sấp hàng, tay cầm cờ, chỉ đợi ông công sứ đến thi phất.

Năm giờ hòn, ông Domec đến. Cùng đi với ông là ông Rivière, thay ông để cầm đầu tỉnh Thái-binh, và ông tổng đốc Nguyễn Bá Tiệp, mặt lúc nào cũng đỏ gay như chénh choáng hơi men.

Lúc ai nấy yên vị, ông Phạmphan Côn, hội trưởng hội Tri Thè Dục rút trong bọc ra một cuộn giấy, rồi bung một gọng run run, lên bồng xuống trầm, ông đọc một bài diễn văn tráng giang đại hải : Mọi người yên lặng ngồi nghe, mới đầu thì châm chú, sau dần thi lơ đãng, sau dần nữa thì buồn ngủ.

Lúc ông Phạmphan Côn lớn tiếng nói về ý nghĩa tiệc trà bình dân, có đủ các hạng người trong xã hội

Kỳ này, Lê-ta xin mời các bạn nhại một bài thơ của Xuân-Hương : bài « HÀNH CỜ NGƯỜI », và xin lấy một bài nhại dưới đây (do ngon bút cung khá sắc sảo của một bạn vui tính gửi cho Lê-ta) để các bạn thêm tí :

CUỘC CỜ TRUNG NHẬT
(Nhại bài « Bánh cờ người » của Xuân-Hương)

Tàu với Nhật đương khi hòn hộc,
Hết ồn lên mở cuộc cờ người!
Nói rằng đổi súc mà chơi,
Cẩm ngoai thay (1) không ai được biết
Nào tưởng sỉ, dân ra cho hết,
Đè đổi bên quyết liệt một phen

NGÀY NAY Ở KHẨP NOI

dự: quan, lại, công chức, thân thương, dân quê, thuyền. Tôi ngơ ngác nhìn quanh chỉ thấy bài ngã và những bộ áo phục sang trọng của những khách quý phái. Dân cày, dân thợ tuyệt nhiên không có một ai.

Sau một cuộc điều tra nhỏ, mới vỡ lẽ rằng tiệc trà bình dân ở chỗ dân xuất tiền ra mua bánh, mua kẹo, mua trà để các « quan » dùng.

Ban tổ chức đã in một nghìn tấm « các », giá ba hào một tấm, và không có cuồng. Ban tổ chức nhờ ông tổng đốc Nguyễn Bá Tiệp phân phát về các phủ huyện để các ông phủ huyện mời dân dự vào tiệc trà bình dân. Nếu dân ngại đường xa không đi tiền ông công sứ, thì dân đã có « quan phụ mẫu » tiền hộ, uống nước trà hộ và ăn bánh ngọt hộ.

Kết thúc cung tiền cho ban tổ chức và tiền cho các « quan » thật!

Bây giờ đến lượt chúng tôi hỏi nhỏ ban tổ chức tiệc trà bình dân mấy câu :

1.) các ông đã in bao nhiêu « các » và tại sao lại không in cuồng vé ?

2.) số tiền phủ huyện nộp ban tổ chức bao nhiêu, và vì cớ gì những dân quê đóng tiền không có mặt tại tiệc trà ?

3.) tiền chi phí về tiệc trà hết bao nhiêu và số tiền còn thừa ban tổ chức định dùng vào việc gì ?

Theo ý riêng tôi, thi ban tổ chức nên trả lại dân quê số tiền họ đã đóng cho « quan phụ mẫu » họ về tiệc trà bình dân này. Hiện nay sưu thuế đối với họ đã quá nặng nề, chúng ta không nên bày thêm ra thứ thuế « tiệc trà » nữa.

Và lần sau, ban tổ chức có muôn tổ chức những cuộc tổng cựu nghinh tân, xin đừng dùng đến lối mượn các ông phủ, huyện bán vé không cuồng cho dân quê nữa.

Văn Bình

Quán Tàu xuồng, quán Nhật lén
Hai quân ấy chơi nhau đã dã lén
Thoạt mới vào, Nhật liền phả cửa,
Tàu với vàng vỏ phia Bình, Thiên
Hai đội quân Nhật đánh hai bên,
Tàu hoảng hốt, tàu liên thiên lụy,
Nhật lừa Tàu đương con bát g
Xe tăng liên dù di vào kinh
Nước xe, mاء nghen Hán-Binh,
Nước, sông lội thính linh, đê vỡ !

Nhật hỏi : « sao ? » — Tàu rằng : chẳng sao !
« Thua thì thua quyết gõ keo sau ! »
Khi vui thân thiện, tương giao,
Khi buồn : hương trắng, máu đào, lòng son

Hồ Lê Phồn

1.) « Ngoại thủy » hay « ngoại quốc » cũng nghĩa là nước ngoài cả.

Ngay Nay Giải Trí

KHIẾU khôi bài của các bạn trong hàn lâm viện vui cười thiuc là tấu tội trọng thấy. Mấy tuần lễ nay, kể từ khi bắt đầu có cuộc nhại văn, Lê-ta ngày nay cũng được cười những trận khoái trá. Không thi cũng được cười nụ,

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÁN Cholon bào chế được tin dù ghiền là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HƯNG.

Bắc-phê Linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn, có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có痰 ho, đờm ròi ho sặc hắc. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu kêu xẩm, mắt ngứa, ón lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00.

Phụ-nữ bách-yên

Trị kinh nguyệt không đều, bay trễ sụt. Huyệt kinh bèm đợt, huyệt kinh khí nhiều, khí ít. Tử cung sung, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thắt lung. Uống trong 1 hộp Bach-yên-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1.00.

Cố-tinh Ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mông tinh, Huyệt tinh. Các chứng hồi hộp, choáng váng, đầu kêu xẩm, hết tiền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỏi các khớp xương, không còn đau lung, lòng thấy hăng hái. Làm việc phấn chấn hơn le, không biết mệt, hết mồ hôi.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trả lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cố-tinh Ich-tho là ở chỗ kinh không trở lại.

Giá mỗi hộp 1.00
(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:
VĂN HÓA

8, Rue des Caïonnais — Cholon

Tổng phát hành phía Nam:
VŨ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marans — Cholon



TRANH BỐ — Quan nhón đang đọc diễn văn khuyên quan bé
Quan nhón đứng chỗ nào, các bạn thử lim xem.

Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 5)

Trung Nhật chén tranh. — Trùng-khánh vừa bị một trận ném bom dữ dội chưa từng thấy từ khi có chiến tranh đến giờ. Số người bị nạn vì bom từ năm nghìn. Hai mươi vạn dân Trùng-khánh đã rời đi nơi khác. Phúc-kến cũng bị tàn phá vì bom, có trên 1000 người bị nạn. Thành Nam-xuong quân Tàu vẫn chưa lấy lại được, hiện vẫn còn đánh nhau dữ dội chung quanh thành. 4 vạn ruồi quân Nhật đang tiến công ở Hồ-bắc. 3 sư đoàn quân Tàu đã đến vây chung quanh Thượng-hải.

Hàng hóa Nhật nhập cảng Đông-duong bị hạn chế — kể từ ngày 10 Mai 1939, những hàng hóa Nhật nhập cảng Đông-duong phải có giấy chứng chỉ riêng do các lãnh sự Pháp ở Nhật ký cho. Rèng có lụa và long não nhập cảng được miễn giấy chứng chỉ.

Phản đối việc cho phụ nữ làm luật sư — Nghe đâu các luật sư Nam-kỳ và Cao-mèn định yêu cầu Chính phủ đừng cho thi hành sắc lệnh của bộ Thuộc địa cho phụ nữ Việt-nam ở Đông-duong được làm luật sư, viện è rằng trình độ phụ nữ V.-n.-nam chưa đến bậc ấy.

Thành phố Hanoï tăng thuế — Năm nay thành phố tăng nhiều thuế: thuế hè tăng lên 50 phần 100, thuế rác tăng lên 1,30 phần 100, thuế xe tay hàng tăng từ 30.50 lên 44. một cái, đặt thêm thuế « dù phần đóng góp » hay thuế cư

trú trú hình: đánh 5 phần 100 vào thân, những người Nam hay ngoại quốc ở Hanoi nhưng đóng thuế ở nơi khác. Hai hạng thuế thân 2d.250 và 1d. được miễn thuế này.

Cuộc ngự du đã ấn định là 6 tháng. Trong khi đó Bảo-Đại ở Pháp triều đình Huế không đặt chức nhếp chính, viên cơ mật sứ do ông Khả-n-sử chủ tọa. Những sứ quan hệ sẽ gửi qua Pháp bằng máy bay. Ông thương bộ lại sẽ giữ chức lâm-kinh đại thần.

Hoa-si Lê văn Bê được bộ Thuộc địa cử về công tác ở Đông-duong đã tới Huế, được các giới ở đây rất hoan nghênh. Trong một bữa tiệc long trọng có ông khâm sứ Grassevil tới dự. Ông Bê có đọc diễn văn nói qua về sự phục hưng của nền mỹ thuật Việt-nam do các nhà cầm quyền Đông-duong khuyến khích v.v.

Việc phòng không. — Tối hôm 5 Mai, bắn bắt các tỉnh ở Bắc-địa: Hanoi, Haiphong, Nam-định, Bắc-kiang, Quang-yen, Kiến-an v.v. đều có cuộc thử tắt đèn để phòng nạo phi cơ ném bom bất thình linh ban đêm.

Kỳ số số Đông-Dương — vừa qua, số 6 vạn và 3 vạn đồn binh ở Saigon, song chưa rõ người trúng số. Nơi cái Bắc chí được có hai biglin trong 5 số lớn, một số bắn ở Thái-Linh và nát số ở Phu-Tho.

Vì số này nhiều bài vở nên « Người lịch sử » phải để lại số sau.

Ngày mở sổ Tombola

Ánh Sáng hoàn lại

Tombola Ánh Sáng trước định mở vào ngày 14 Mai 1939, nay vì vé bán chưa hết, nên đã được nghị định quan Thống sứ cho phép hoãn đến 12 November 1939.

Tiên đây, chúng tôi xin định chính một điều vụ cáo của một tờ tuần báo xuất bản ở đây. Báo ấy nói rằng: Ông Hà-si Cát, người đương bị nhà đương chức đòi hỏi về « Tombola-Hà-si Cát », đứng tên Tombola Ánh Sáng. Tin ấy chỉ là một « tin vặt » hoàn toàn bịa đặt, không căn cứ vào đâu cả. Ông Cát trước có ở ủy ban cỗ động, đã ra Đoàn gần hai năm nay rồi; từ ngày ấy không hề đặt chân đến Đoàn sở một lần nào. Sự thực thì chính ông Nguyễn Văn Xuân, tham tá tòa án đã được Hội đồng quản trị ủy nhiệm đứng phát hành vé số Tombola từ ngày được phép.

Đoàn lại vừa mua được của ông Nguyễn Văn Thêu một thửa đất giá là 1640đ. ở cuối phố Duvalier, để dựng ngôi nhà giải thưởng.

Hiện nay đương làm giấy ở sở trước bạ và trong tuần sau sẽ bắt đầu xây nhà.

Chúng tôi mong rằng bà con, còn ai chưa mua vé, kịp mua ngay cho để có thể mở sổ trước ngày đã định.

Đoàn Ánh Sáng lại cáo

Đôi lời ngỏ cùng báo Văn Hóa

Văn Hóa số 13, ra ngày 6 Mai 1939 có đăng một bài phê bình ký tên tôi và báo trước rằng từ sau, Văn Hóa sẽ có đăng những bài phê bình văn chương mỹ thuật và thơ của Xuân Diệu.

Bài phê bình trên kia cùng với nhiều bài khác nữa, tôi viết từ lúc nhỏ, cách đây đã năm sáu năm; (lúc ấy Ngày Nay chưa có), tôi coi như những bài tập nên bỏ đi và không hề nghĩ đến. Một người bạn đã đem đăng mấy bài và có lẽ sẽ đăng những bài khác mà không cho tôi biết.

Sự rằng các bạn đọc có thể nhằm rằng tôi mới viết đây và gửi đến, nên tôi có mấy lời định chính và yêu cầu Văn Hóa đừng đăng.

XUÂN DIỆU

Vêtements d'enfants

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle HANOI 53

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU DÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC DO CẮT THEO MẪU

FÁT TIẾN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÈ, BỊ CHƠI VÀ BỊ HỌ

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ DỄ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

VỀ ĐI THÔI!

CÁC ÔNG THẦN

NƯỚC NAM ta là một nước của các ông quan và của các ông thần.

Các ông quan thì ta đã biết rõ cả mặt phải lẫn mặt trái.

Còn các ông thần? Trước tai, các ông thần đã ra oai tác quái ở xứ này lâu lắm rồi, mà còn cứ cố « có phúc » được ngồi rải mây. Các ông bình như quên mất rằng thời đại của khoa học, cổ mì ăn bám mãi vào sự mê tín của các ông lý toét.

Này ông thần dám lừa bị hoại phong hóa cả một làng, này ông thần ăn cắp, này ông thần ăn mày, và bao nhiêu ông thần khác nữa làm hại cho dân như xâu cắn lúa,



như bão, như nước lụt, như trùng tả, các ông đã biết thời rồi, biết điều thi về đi thôi!

Nhưng kẻ có quyền có bị áp bức, mây cũng vẫn cố níu lấy miếng định chung. Cả đến ông thần cũng vậy.

Đó là ông thần của làng Vạn-phần thuộc phủ Diên-châu, tỉnh Nghệ-an. Vạn phần là những mảnh vạn phần, thần nào mà ông thần này cứ cố đấm ăn xôi.

Nhưng ta hãy nghe câu chuyện đó. Nguyên làng Vạn-phần cứ ba năm một lần, vào ngày 13 tháng ba thì cử lễ tế thần, rất tổn kém cho dân. Nhưng dân có nghèo khổ cơ

kỷ sau sẽ đăng:

Cách phòng không và tránh bom đạn.

của LUYỆN, TIẾP
kiến trúc sư

cực vì tế thần, cũng không làm gì cái vật ấy. Miễn là đủ lệ, miễn là anh được ăn cái thủ lợn, miễn là chốn dinh chung diễn ra cái cảnh vu vút tôn ti trật tự của mấy chiếc chiếu rách, và sự cãi nhau gọng rượu của các ông làng; ấy thế là ông thần mân nguyên.

Nhưng năm nay bỗng xảy ra một biến cố bất ngờ kỳ lạ: phải chờ đến năm sau, khi làng họp để bàn sửa lễ tế thần, thì có hai người là Phạm Lân và Phạm Ngải, đại bàng của hòn biển, đứng ra yêu cầu ba điều:

Một là bắt thần hào ký cựu phải cùng dân cầm cờ khiêng kệu di rước.

Hai là nếu không thể thi phải xuất cơn và tiền đề nuôi và thuê dân dân em.

Ba là giảm tế lễ.

Nghe xong, ông thần Vạn-phần tức ứ máu muốn vật ngay nhưng kẽ cù gao đòi giảm pháo của mình. Nhưng bây giờ không phải là đời xưa nữa, ông thần mất thiêng, đánh cảm miệng hổ.

May sao còn có bọn kỵ hào, nghĩa là kè cầm quyền trong làng, bảo thủ những thuận phong mực tục. Họ phản đối: bắt thần hào khiêng kieu voi bạch dinh, thi còn gì là tôn ti trật tự, còn gì là luâa thường đạo lý nữa! Nhất là còn gì lợi lộc riêng của kỵ hào nữa.

Nhưng bọn binh dân không chịu thua. Bọn kỵ hào bèn đem việc trình quan. Lê tất nhiên là quan bênh thần, đòi hai ông Lân, Ngải lên hổ. Tưởng là hai ông bị bắt, hơu một trăm dân làng lên phủ nầm vạ. Nhưng năm vạ không phải là sức mạnh. Nên ông Công sứ, ông Tông đốc và ông đồn về bắt thêm mười người nữa. Đó mới là sức mạnh. Và bắt cả một vế cầu dân ngạo mạn dán ở giữa dinh. Đổi rằng:

« Nước gấp can sug, thánh trách rồi rào, mặc sức vênh vang ba cựu « cùa ».

Làng đương buổi thịnh, dân phong nô nức, tha hồ chẩm mứt mẩy anh

CÔ CON GÁI VÀ HÚ VÀNG CHÔN

Hi kịch năm hồi của MAI PHƯƠNG diễn lần thứ nhất tại Hanoi và là vở hi kịch thứ nhất của ban kịch THẾ LŨ

« hương ».

Dẫu sao, quan đã dần xếp xong cái chuyện. Nghĩa là nghe lời quan, dân đã cứ theo thề lệ trước mà bắt đầu vào đám như xưa. Các ông « cùa », anh « hương » lại được vênh vang ngồi chiếu trên, áo thủ lợn, hạch hach, xách xiách, còn dân em lại cúi đầu đóng góp và khiêng kiệu một mình.

Ông thần đã thắng. Nhưng đã phải nhờ quan. Cứ thế không cũng đủ làm ông ta đủ thận, nếu ông ta biết thật, dù nhục nếu ông ta biết

nhục.

Và mong ông ta rửa cái nhục ấy, người ta đương đợi ông theo gương các ông hội viên xã hội của hội đồng thành phố Hà-nội mà đeo từ chức.

Và người ta mong các ông thần khác, để tỏ tình liên lạc với ông thần Vạn-phần, cũng đồng lòng để đơn từ chức hết.

Lúc bấy giờ, dân Annam mới có thể bắt đầu thử được.

HOÀNG ĐẠO

CÁI NẠN TĂNG TIỀN NHÀ

TÙ khi người Tàu sang lánh nạn ở đây, cuộc sinh hoạt thành ra rất đồ bộ phẩn. Giá các thực vật và các đồ dùng đều tăng lên rất nhanh chóng, nhưng không có gì tăng lên một cách quá đáng như tiền thuê nhà.

Mới đầu, một vài chủ có nhà mà người khách muốn thuê — thuê với cái giá cao hơa một chút, tất nhiên, — liền tìm cách lấy lại nhà để cho bọn sau này thuê. Vì một cái lợi nhỏ mọn, bọn chủ đó đã không ngần đến tình những người có khi đã thuê nhà họ bao nhiêu năm.

Rồi, thấy có lợi, các chủ nhà khác cũng đua nhau tăng tiền nhà một loạt. Nhiều chủ nhà ở các vùng mà người Tàu không dễ chân đến bao giờ, cũng lấy cớ mọi người khác tăng mà tăng tiền nhà một cách rất đột ngột.

Lại có nhiều chủ nhà không dám tăng tiền đối với người đã thuê theo giá cũ, liền tìm hết cách để lấy lại nhà, hỏng cò cho thuê giá cao hơn. Tòa án Haiphong vừa xử một vụ như thế, người thuê nhà được phép ở lại và chủ nhà phải chịu án phí.

Sự ham muôn của bọn chủ nhà hiện giờ thật là không có giới hạn. Tiền nhà tăng đến năm, sáu mươi phần trăm, có khi hơn nữa. Từ hai mươi đồng lên đến 35 đồng, 30 đồng lên đến 40. Các

nà ở phố buôn bán, các cửa hiệu bị tăng lênh hơn nữa, bởi chủ nhà bắt chết người thuê vì sự khó tìm nhà. Vừa rồi, các báo đăng tin một hiệu thịt bò đã phải dọn đi, vì chủ nhà tăng tiền thuê từ 50 đồng lên 80 đồng. Nhưng cái thí dụ như thế đã xảy ra rất nhiều.

Các người đi ở thuê đã nhiều lần lên tiếng than phiền, và nhiều tờ báo ở Hanoi đã đề ý đến cái tình thế ấy. Một hội đồng định giá cả đã thành lập, do Chính Phủ cử ra, để tìm cách hạn chế sự tăng tiền thuê quá đáng của các chủ nhà. Nhưng chúng ta vẫn chưa thấy kết quả gì cả, trong khi sự tăng tiền thuê lại cấp bách hơn trước nữa.

Muốn giữ quyền lợi của mình, muốn kiểm chế cái lòng tham của các chủ nhà vô lương tâm lợi dụng một tình thế khó khăn để kiếm lợi, chỉ có một cách: là các người đi thuê nhà họp nhau lại, để có thể can thiệp một cách có hiệu quả trước hội đồng định giá, hay trước tòa án, về những trường hợp tăng tiền nhà quá đắt. *Chúng ta phải mau mua thành lập một hội liên hiệp các người tiêu thụ (ligue des Consommateurs), như ở các nước khác đã có. Những hội này sẽ bênh vực và giữ gìn quyền lợi các hội viên của hội, không những về tiền thuê nhà, mà còn về giá cả các vật liệu khác nữa. Chỉ có một cách ấy là có thể bảo vệ quyền lợi của mọi người một cách thiết thực và chu đáo.*

Chúng tôi sẽ trả lại bạn nhiều về vấn đề này, trong các số báo sau. Và ở đây, chúng tôi dành riêng một chỗ để nói cho các người thuê nhà nào bị các chủ nhà bắt chết và tăng giá. Họ có thể nói ở đây những điều kiện mà các chủ nhà đã bắt họ phải chịu

Ngày Nay

LỚP DẠY VẼ TỐC HÀNH

do họa sĩ
NG. CÁT TƯỜNG trong nom

Cam đoan trong 3 tháng thành tài

Giá vé dù các lỗi : Quảng cáo,
phác họa (caricature). Truyền
thần (portrait) vẽ sơn, vẽ lụa.

Sau khi học 3 tháng, có đủ
tài để thi vào trường Cao
đẳng M. T. Có thể dùng tài
nghệ của mình mà kiếm tiền
một cách dễ dàng và độc lập.

Học phí trong 3 tháng 15p 00

Nhân học sinh có hạn, nên
biên tên trước ngày 1er Juin
tại 16 RUE LÊ LỢI — HANOI

SẮP CÓ BÁN

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
kho rộng 25 x 32.

50 mẫu ý phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lựa
kiểu, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

Cắt tóc

(Tiếp theo trang 6)

Tay hàn vẫn không ngừng cao.
Lưỡi dao lúc đó đang làm
việc ở phía cầm, gần cuống họng.
Phương thấy hình như hàn cổ nài
ở riêng một chỗ ấy; hàn cao di cao
lại hai, ba lượt và như cổ tinh làm
chậm hơn lên.

Phương chực gạt tay ăn ra dè
ngồi thẳng lên, thì hàn ngọt ngào:
— Ngài, dè tôi sửa lại ti nữa.

Và áo một tay xuống như ý giữ
Phương.

Phương đành lại ngồi im, tránh
những cử chỉ và giữ những vẻ mặt
có thể làm « phật lòng » hắn.

— Ngài cũng là thật, ngài nhỉ.

Phương không hiểu nhưng cũng
trú hũ cho qua.

— Người ta nhiều lúc cũng lạ. Có
những lúc nhìn một vật ra một vật
khác, cũng như có những ý nghĩ
khác thường. Lắm lúc con dao cao
ở tay như lúc này, mà tâm tình
cũng yên lành như lúc này... thực
là bình thường, không có gì... Thế
mà bỗng tự dung, không hiểu tại sao,
chỉ ý mai đến cái chỗ đang cao.
Cứ như là có một sức gi xui giục
ấy... không thể nào nói rõ được...
có một cái gì nó bảo minh: này, thử
cắt cái tai này, thử rạch một nhát
vào cái má này xem... Vô lý lắm
phải không thưa ngài... Cũng may
mà lúc sắp sửa thử làm thế xem sao
thì lại biết ngay là vô lý. Nhưng
tức khắc cái ý muốn ấy lại đến, và
minh lại thấy nó hay hay.
Không cần phải đợi lâu hơn.

Phương đã hiểu. Người thợ cao
chính là một thứ người điên tĩnh
và lúc này là lúc hán lên cơn dây.

Chỉ một sự khác ý nhỏ, chỉ một
lời nói, một cử chỉ khiến hàn không
vừa lòng, là tức khắc lưỡi dao kia sẽ..

Phương thấy khắp người lạnh
tot.

Anh dinh thở lại dè nuốt nước bọt.
Anh lấy hết can đảm dè giữ về
mặt tháo chiên.

Người thợ cao đã cao xong chỗ
phải cao cuối cùng. Hắn thông thả
gấp dao vào. Hắn đã cởi bỏ lượt
khăn quấn ngoài. Phương vẫn không
nhúc nhích. Mai đến lúc hàn nói:

— Ngài di râu mặt...

Phương mới thở ra một hơi thực
mạnh và trả lời:

— Xong rồi, chứ?

— Vâng xong, mời ngài...

Phương vội lắc đầu:

— Thôi không cần...

Rồi anh đứng lên, lấy đồng bạc
đặt lên mặt bàn, gật chào hàn một
cái hết sức tự nhiên rồi ra thẳng.

Ra đến ngoài, Phương mới sực
nhờ rằng anh chưa lấy lại tiền lẻ.
Nhưng Phương không dám trả vào.

THÈ - LŨ

HỘP THƯ

Ô. Bùi đình Lan, Chính kinh.—Ông
có thể gửi được.

SÁCH, BÁO MỚI

— Gia đình của tôi của ông Vũ
Viết-Cương.

— Tuần báo « Mới » xuất bản
vào ngày 1er và 15, giá mỗi số 0p.10
Tòa báo : 174 Rue Dayot à Saigon.

CÁCH MÊNTRONG

KỸ NGHỆ

« Mành mành trúc »

Mành trúc « Oforêstor »
có gồm 3 cái đặc điểm

MỸ THUẬT — BỀN CHẮC — GIÁ HẠ
là những điều rất
vừa ý của quý ngài
mua dùng dè trang
hoàng trong nhà.
Có đủ các cách tiện lợi dè
gửi xa.

VIỆT-HÓA

31, Sinh Tử — Hanoi

VIỆT-HÓA

En face du marché Vientiane

Créations Oforêstor

Diplôme de mérite 1932

Médaille d'argent 1934

Cần một người tông đại-lý
phát hành mành Oforêstor cho
toàn hạt Nam-kỳ ở Saigon
Cholon.

Muôn đẹp

Chỉ nên dùng :

Kem FORVIL

Phấn FORVIL

Bút chì FORVIL
(crayon fard)

Sáp FORVIL
(rouge à lèvres)

Sữa FORVIL
(lait de beauté)

Dầu FORVIL
(brillantine liquide)

Thuốc đánh móng
tay FORVIL

Đại lý độc quyền :
COMPTOIR COMMERCIAL
59, Rue du Chanvre — Hanoi

Thuốc quần
và xì-gà

MELIA

Hút ẩm đóng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd B'd Đông Khánh HANOI



Súra
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tên quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được
đỗ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường,
không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ
rõ Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,
té-thấp, thè-thao, đau lưng, đau móm,
đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tim thịt, sao gan, bị đòn, bị ngã chảy
mùi, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đầu
khỏi hết, kiền kiệu vô cùng. (Ai muốn
muốn xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý).
Phòng Tiết « CON CHIM » ở khắp các
tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brat: 5700
Hộp nhỏ: 80 grs 3100

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi
cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền
bi về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới
trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà
con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu
rõ những điều bí
hiết trong đời các
ngài như về công
danh, tình duyên,
vận hạn, mồ mả

thì biến thơ echo lời, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân
phiếu làm tiền nhuận bút, trong il bùa sẽ nhận được
bản số nói đủ cả về tương lai, dễ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 34 — Hanoi
(dốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.

HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

LỘ TRÌ-BÙI LÂP Theo CHI-DU NGÀY 12 AVRIL 1911

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN QUẢN-LÝ CÔI BỒNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hai
Số tiền dư trả tối ngày

31 Décembre 1938 (cho cõi Bồng-Pháp) → \$ 2.317.813,98

\$ 2.457.608,07 Tiền cho vay trong cõi Bồng-
Pháp để đảm bảo số tiền đang

vào Hội kẽ trên đây ← →

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM
MỞ NGÀY

CHI NGANH CHI NGANH
ở Saigon ở Hanoi

26, B4 Chaigneau 8m, phò Trung-thi

Chủ-tọa: Ông BALLOUS ở SAIGON
Dự-kien: Các ông LE-TUONG và TRUONG-LAP-KY

CÁCH THỰC P — Hội nguyên vốn
Số nhân theo những số quay ở bánh xe:

2766-4119-7718-11565-13849-16885-20820-21470-26337-29496-31033-34922
38556-41797

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

4119	Ông TRAN-TU-NUOI & SAIGON.....	500 \$
7718	Bà HUYNH-THI-NGAN ở GO-CONG.....	3 000
11565	Bà NGUYEN-THI-DOI & PHAN-RANG.....	500
13869	Ông LAM-VAN-NAM ở SADEC.....	100
20820	Ông TA-KHON ở LAI-THIEU.....	500
29496	Bà PHAM-HUY-SAN, 280, phò Protectorat NAM-DINH	500
34922	Ông LE-TRONG-THOAI C/o THANH LONG, rue Marché QUANG-TRI.....	400
38556	Ông NGUYEN-MAU-GIAI, làng Kim nô, H. Đông-anh-PHUC-YEN.....	500
41797	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỰC SỐ 2 — Hội nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 1278 Có vé 4495

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

4495 | Ông NGUYEN-VAN-TRANG ở BIEN-HOA.....| 250

CÁCH THỰC SỐ 3 — Hội nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 1084 Có vé 1254

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

1254 | Ông NGUYEN-VAN-TIEU & MY-THO.....| 125 \$

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 21 960

Phiếu số 3164 đã trúng ra là phiếu 125 \$ đã hủy bỏ.

3171	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phò Surrat VINH.....	2 \$ 70
95	vé Võ danh ở THUONG-HAI.....	2 70
118	Bà DUONG-THI-NHAI, 31 phò Hàng Bột HANOI.....	2 70
160	Ông NGUYEN-VAN-LUU ở PNOMPENG.....	2 70
235	Ông DANG-DINH-CHAN, 61 phò Belgique HAIPHONG.....	2 70
240	Ông DINH-XUAN, C/o M. LACHENY, Nhà Đông dương Ngưu Lang VINH.....	2 70
286	Ông NGUYEN-VAN-TINH & SAIGON.....	2 70
287	Ông NGUYEN-VAN-TINH ở SAIGON.....	2 70

CÁCH THỰC SỐ 5
Xổ số thứ I — HỘI VÒN GẶP BỘI

15943 | Vé đã bán lại.

Xổ số thứ II — HỘI NGUYEN VÒN

Hạng bộ trúng: 904 Có vé 23354

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

23354 | Ông LÊ-THANH-GIAI, Nghị viên ở VIỆTTRI.....| 1 000

Xổ số thứ III — MIỀN GỘP BỘI

Hạng bộ trúng: 2667. Có các vé: 28921-5251+

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này :		Gia chuộc	VON
28921	Ông LAM-VAN-DO & SAIGON.....	587 \$	1000 \$
5251+	Ông TRAN-MINH C/o M. TRAN VINH, ở BEN- THUY.....	314	500

Ký số số sáu nhằm vào ngày thứ ba 30 Mai 1939 hồi 11 giờ
sáng tại sở chính của bản hội bên cõi Đông-Pháp, 26, đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỰC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P
của hội

VẬN-QUỐC TIẾT-Kiệm

có thể giao một số vốn là:

mỗi tháng đóng

10.000 \$ — 25 000

8.000 — 20 00

Kể ngay từ tháng đầu mới
mua, phiếu sẽ được dự cuộc xô-
sô hoán vận trước kỳ hạn đã
định. Phiếu trúng ra, thi được
hoàn lại ngay số tiền bằng vốn
phiếu, chênh kè số tiền người
chủ phiếu đã góp được ngẫu
nào rồi vậy. Mỗi khi linh tiếc

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Coi sổ mang... bằng khoa học áu tay

Ai muốn hiểu rõ đời mình ra sao, thân thể từ nhỏ đến già, công danh sự nghiệp thì kíp gửi chữ ký, tên họ và tuổi cho

Mtre
Khanhson

36 JAMBERT
HANOI



Nhớ gửi mandat 9 hào hoặc 15 con cò 6 xu

LE COURRIER GRAPHOLOGIQUE (Jugez les gens d'après leur écriture) là một bộ sách mà Mtre Khanhson cho ra đời để giúp những người nào muốn học cách coi triết lý, và có thể tự minh coi cho người khác được chóng. Sách này chia ra làm nhiều bộ, mỗi tuần ra một bộ, trong đó nói đủ về khoa học huyền bí, như cách làm bùa yêu, cách giải mộng, cách coi tử vi và địa lý. Sẽ bán rất rẻ để ai cũng mua được.

Vị cứu tinh của các bệnh nhân
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chàng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cùng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1:50

Nhà thuốc Φ N G - T I E N
11, Rue de la Soie, Hanoi